

NGAY NAY



NĂM THỨ TƯ — THỨ
BẨY 1er JUILLET 1939,
SỐ 168 — GIÁ 0\$10
TÒA SOAN VÀ TRI SỰ:
80, ĐƯỜNG QUAN
THÀNH — GIÁY NÓI 874



THÈ DIỆN

ANH bảo NHẬT — Mày phải bắc mày bực thang mới tới được mặt bà!

Tin các báo: Ở Thiên - Tân kiều dân
Anh bị người Nhật lột quần áo khám xét.

TRONG SỐ NÀY: « Các quan được
tăng lương », thơ vui của Tú Mỡ.

Muốn biết rõ những bệnh:

PHONG, LÀO, CỒ, CÁCH, DỤC UẤT, ĐIỀN, CHÓ DẠI..

Phải đọc quyển:

Tứ Chứng Thuyết Minh

Giải thuyết kỹ càng từng bệnh một, dạy cách phòng bệnh, chữa bệnh: Phong, Lào, Cồ, Cách, dục uất, điền, chó đại. Có so sánh y lý Á-Đông và Âu-Tây — có sánh thuyết vi trùng học Á-Đông và Âu-Tây — có luận thuyết, có gán, có án bệnh, có ụ lú, có lú direct, có tông luân...

Sách dày 164 trang, in đẹp giá 1p00 Gửi bảo đảm thêm 0p15 trước.(trả mandat hoặc tem cũng được) Gửi linh hỏa giao ngay hết 1p35.

NAM NỮ BẢO TOÀN

Mời về những bệnh thuộc về sự sinh dục của đàn ông, đàn bà và nhang bệnh phong linh. Sách Jā in lần thứ ba — Đã được Học viện khoa-hoc bên Pháp (Académie des sciences de Paris) và các báo chí Tây, Nam, công nhận là một quyển sách có tranh giá trị, 0p60.

Ai mua cả hai quyển, không phải chịu tiền trước

MUA BUÔN, MUA LÈ ĐO NOT TÁC GIÁ

M. Lê huỵ Phách, chủ nhà thuốc
LÊ HUY PHẠCH, 19 Gia-long — Hanoi

Đàn ông bại thận, đau lưng vắng đầu, ủ tai, rụng tóc, tiêu tiện vàng... hoặc dì tinh, mông tinh, hoạt tinh, liệt dương, sau khi khỏi bệnh phong linh: chảy nước mắt, đau lưng, tiêu tiện vàng, có ứ vẫn, ướt quần...

Có các bệnh trên, phải dùng:

LƯƠNG NGHI BỎ THÂN

số 20 của Lê huỵ Phách giá 1\$00

Các bệnh khỏi hết, kiên linh, cổ khí, tăng thêm sức khỏe, tốt cho đường sinh dục.

Lậu, Giang mai chưa tuyết nọc: tiêu tiện trong đặc bất thường, có vẩn (filaments) qui đầu ướt đỏ, thường có mạn đở khắp người mà ngứa, thân thè mỏi mệt...

Phải dùng

TUYẾT TRÙNG số 12 giá 0\$60

BỎ NGỦ TẶNG số 22 giá 1\$00

của Lê huỵ Phách, các bệnh khỏi hết, khỏi tuyết nọc bệnh Lậu, giang mai — Chắc như vậy:

Nhà thuốc

Lê huỵ Phách

19, Bd GIA-LONG — HANOI

Khắp các tỉnh: Trung, Nam, Bắc, Ai-lao, Cao, Mèn đều có đại lý.

The advertisement features two cigarette packages of 'JOB' brand. The left package is labeled 'CIGARETTES IMPORTÉES D'ALGER' and the right one is labeled 'CIGARETTES SURFINES'. Both packages have the word 'JOB' prominently displayed. To the right of the packages, there is a large, stylized text 'ỚI ĐỎ (HAYANE) 0,12' and 'ỚI XANH 0,06'.

TUYỀN BUÔN TẠI XÚ 'AN - DÈ - RI'

NĂM 1938 CÓ TRÊN MỘT TRIỆU NGƯỜI BẠU!!

Năm vừa rồi có hơn triệu người bị bệnh : ung, nhọt, phát hạch, hột xoáy, tràng nhac, đau mắt, nhức đầu, đau lưng, tức ngực, sưng vú, ghè lở cùng các chứng bệnh ngoài da.

Những người đó đều nhờ thuốc Cao « Con Rắn » hiệu NHÀNH-MAI, được lành mạnh như thường.

Thuốc cao này là một món thuốc già truyền lâu đời, thần hiệu và cũng lưu hành khắp Đông-pháp, từ Nam chí Bắc, từ thành thị đến thôn quê, chỗ nào có cheo biển « Nhành Mai » đều có bán. Năm năm vừa rồi, sau khi tính số, chúng tôi đã bán được trên một triệu hộp vừa lớn, nhỏ, hàng 0p20 và 0p15, thực là một sự không nỡ !

Người nào đã dùng đến thuốc này cũng đều lấy làm lạ cho sự linh nghiệm dãy kỳ của nó. Có người đến bệnh đau lưng, tối, dán một miếng nơi lưng sưng, hết liền. Người đau, dán bài thái dương, trong tiếng đong hồ khỏi nhức. Đầu mặt hay trẻ con cam mắt, dán trên mì mít, hú nhử, giáng hỏa, không chói, mau khỏi lấm. Người ăn chán, dán một miếng, chóng bớt miệng và lên da. Còn nói chi đến mấy bệnh như : ung, nhọt, hạch, tràng nhac, gùi, lở, v.v. đã dùng đến thuốc cao « Con Rắn » này đều thấy hiệu nghiệm trước mắt, mà cho là hay như thuốc Tiêu vây. Vì thuốc này đơn giản dán đó, có tài hút, nung mủ, hay làm tan chỗ bị đau, thử nhất như : ung, nhọt, hạch, hột xoáy và những chỗ xung nhức khó chịu.

Chi nhánh phát hành nhà thuốc Nhành Mai toàn xí Bác-kỳ

NGUYỄN VĂN ĐỨC

11, Rue des Caisses — Hanoi

ĐẠI-LÝ : Hà-dông : Nguyễn Văn Hiền, 27 Bd République. Nam-dịnh : Thủ Thổ 209 Paul Bert, Việt-long 28 Champeaux. Thành-hoa : Gi Long 71 Grand Rue. Hải-đông : Nguyễn duy Bán 17A Maréchal Foch. Hải-phong : Ma Lĩnh 60 Paul Doumer. Uông-bí : Nguyễn Văn Lê. Thủ-nguyên : Trần Văn Kinh Avenue Bác-kạn. Hồng-hoa : Khanh Thịnh Rue Bé nhất. Ninh-binh : Ich Trí 41 Rue Marché. Quora : Ô văn Kim. Bắc-kạn : Trường Phúc An Rue Galliéni. Bắc-Nực : Trần Văn Ngọ. Cao-bằng : Nguyễn Văn Hòa 93 Maréchal Foch. Phan-thiêng : Đoàn thị Trà 54 Đạo Đường v.v.

Những bệnh ở thận

Những người liệt dương, di, mộng, lânh-tinh; những người tinh khi bất cố, giao hợp chóng xuất tinh; những người hay đau thịt, mỏi xương, rãnh xao, vàng vọt; những người mất sáu, má lõm, tinh dục quá nhiều; những người có dễ khống nỗi, hiềm muộn con cái; những người tâm thận bất giao, hay thủ dâm; những người tiêu tiền vàng đỗ, mắt mù, lưng đau... dùng hết một hộp Kinh-tiễn Tuy-tên túc Khang-hy Tráng-dương Kiến-tinh hoàn thì khác hẳn trong người, rồi dần dần sẽ khỏi các bệnh ở thận và khỏe mãi mãi, mỗi hộp 1p00.

Cách chữa Lậu khỏi chắc chắn

Bị lậu khi phát ra, người thi thấy buốt ticc, người thi thấy ra mủ, người thi thấy cả buốt ticc, cả ra mủ mà lại ra cả máu nữa. Có người lại thấy nước tiểu vẫn trong (phần nhiều người bị lậu, nước tiểu hay vàng) đi đại tiện táo. Như thế chỉ dùng hết 1 lọ Liễu-hoa hoàn trong một ngày bệnh dứt hẳn, và 2 hôm hết hẳn buốt, 5 hôm hết hẳn mủ. Mỗi lọ Liễu-hoa hoàn giá có 0p50 (6 hộp 2p50). Nếu ai muốn chữa khôn, chỉ lấy giá rất rẻ, mà có bảo đảm hẹn ngày khỏi.

20 năm còn tuyệt nọc

Bị lậu hoặc Giang-mai chữa một cách cầu thả, sau khi qua thời kỳ thứ nhất, thường sinh ra những chứng buốt hoặc phổi trọng đường tiểu, mày gân, giật thịt, ngứa sần trên da, tiêu tiền kh vàng, lúc trong, thường vẫn đục, có filaments, tinh khi loang, giao hợp chóng xuất tinh mà nóng thức khuya ảo độc thấy trong người khác ngay, & miếng sáo thường ướt và đỗ. Bệnh như thế dù mới có độ 12 năm hoặc từ 15 năm, 20 năm chỉ dùng hết 2 nòng. Bồi-nuôi-en tiết-trùng (1p50 một hộp) kèm theo với 1 hộp Tiết-trùng lậu (1p00 một hộp) trong một thời hạn rất ngắn, thì cam đoan là khỏi hẳn.

THƯỢNG - ĐỨC 15 Mission, — Hanoi

BẮC-KỲ : Hải-phong Văn-Tân 37 Avenue Paul Doumer, Nam-dịnh Việt-long 28 rue Champeaux, Ninh-binh Ich-Trí 41 rue du Marché, Bắc-ninh Võb-Sinh 164 rue Tiêu-an, Uông-bí Mai-viết-Sing 27 rue Vernay, Hải-đông Quang-Huy 25 Maréchal Foch, Hà-dông Minh-Long 25 Ng-hữu-Đô, Nam-Hưng 13 Gia-long, Thái-binh Minh-Cầu 36 Jules Piquet, Cao-bằng Hoàng-hùng-Tuân 15 Pavie, Ng-xanh-biêm 61 rue Vuon Cam Bắc-giang Vĩnh-Hưng, Võb-yen Mme Ng-hi-Nam 47 Mai-trang-Các, Phú-ý Việt-Dân Bd Principe, Sơn-tây Thái-Hòa 15 Amiral Courbet, Thái-binh Minh-Đức 97 Jules Piquet Ich-Vuon 129 Bé-nhì, Tuyên-Quang Vĩnh-Thịnh 40 rue An-1, Võ-bay Tam-Đông 23 Place du Marché.

TRUNG-KỲ : Nha-trang Ng-dinh Tovar Tailleur, Vĩnh-Sinh-Hay Duy-điểm 25 Maréchal Foch, Thành-hoa Thủ-Lai 72 rue Bến-thủy et Grand' Rue, Huế Thành-Ngàn 43 rue An-cry, Tam-quan Trần-hoa-Đao Commerçant, Faifou Hồng-Đát 126 rue des Cantonais, Tourane Lê-công-Thanh Avenue du Musée, Vĩnh-Ngô-Nhu 49 Maréchal Foch.

Trường nữ học lớn Pimprenelle

Phòng giấy dãy đơn vče

61, Borgnis Desbordes — Hanoi

(Xin xem Ngày Nay số 27 juin lời công bố của nhà trường)

Chưa nói tới sự tồ chức hoàn toàn của trường.

Chưa nói tới mỗi lớp chỉ có 35 em, đi học theo giờ các trường công,

Chưa nói tới từ lớp năm trở lên, các em sẽ luôn luôn tập nói tiếng Pháp.

Đến tháng Septembre

1 - Các em có một tủ sách lớn

trên một nghìn quyển... sách đầy tranh ảnh rực rỡ cho các em mới học, sách hông kẽ những truyện nên thơ của tuổi xanh, sách trong tréo cho các em lớn tuổi, tương lai đầy hứa hẹn.. và 4 tờ báo nói về hạnh phúc, về sắc đẹp, về khâu vá và về nấu nướng.

Các em sẽ biết yêu sách, các em sẽ cung kính và yêu mến « Tư Tưởng » của « Người ». Các em sẽ ham học, vui lòng suy nghĩ và khi cầm bút, các em sẽ không thấy những sự đáng buồn là « thiên ý tưởng dề làm bài ».

2 - Các em có một phòng lặng lẽ (salle du silence).

Những ngày nghỉ và ngoài giờ học, các em sẽ đến đó làm bài, xem tranh ảnh, đọc sách, nghĩ ngơi. Phòng mát mẻ, sáng sủa và đầy hoa : trường sẽ là nhà thứ hai của em.

3 - Các em sẽ có Radio như 1500 trường bên Anh, như trên 3000 trường bên Mỹ, như các trường lớn ở Pháp ở Âu-châu. Các em sẽ được nghe những truyện vui vẻ kẽ riêng cho các nữ sinh, nghe tiếng hát trong tréo của các em thơ. Các em sẽ mau hiểu tiếng Pháp, quen tai với âm nhạc và sống chung với hàng triệu bạn em trên thế giới.

4 - Các em sẽ có máy hát

dè nghe các nhà danh ca đọc những bài ngũ ngôn của La Fontaine, bình thơ của Victor Hugo... diễn tả kịch của Molière;

Các em sẽ hiểu bài sâu xa hơn và sẽ yêu mến văn chương và tư tưởng Pháp.

5 - Các em có gian nhà trú (préau) phòng khi nắng hay mưa.

Trường Pimprenelle không ưa hứa hẹn.

Trường Pimprenelle không quen cõi đến nửa chừng.

HỌC PHÍ LỚP MÙA HÈ CHỈ CÓ :

Abécédaire 1\$20 — Enfantin 1\$36 — Préparatoire

1\$42 — Elémentaire 1\$84 — Moyen (B) 2\$48 — Moyen

(A) 2\$56 — Supérieur 2\$80 — Préparation 3\$00.

(Trong niên học thêm 20%).

CÁC EM Ở HANOI, CÁC EM Ở CÁC TỈNH nên nhớ
Trường nữ học lớn Pimprenelle của các em sẽ bắt đầu
mở lớp hè ngày 3 juillet.

CÁC EM BIỂN TÊN RỒI, hôm 3 juillet nhớ đem giấy
chiếu lập vào phòng thư ký.

CÁC EM CHUA BIỂN TÊN, hôm 3 juillet, đến ghi tên vào lớp.



CUỘN SỔ

Đông Dương. — Tau Phénia bị nạn. Ông Georges Ribon ở báo Populaire nghĩ có lẽ tại một người thủy thủ Annam bắt cản. Người ta hỏi ông vì những cớ gì. Ông trả lời : vì cớ họ là Annam.



Thái Nguyên. — Người ta đồn một gánh xiếc kia có một « ông voi thần » chữa bệnh rất tài. Muốn khỏi bệnh đau bụng kinh niên chẳng hạn, người ốm nằm chia bụng cho ông lang xúc vật lấp chân giầy lên. Bệnh tự nhiên mất (hay là người mất?) Một tin mừng cho các cô mắc bệnh « voi giầy ».



Tuyên Quang. — Một quan viên làm đơn tố giác có đầu một nhà hát mắc bệnh hoa liễu, 5 cô bị khám, 4 cô bị giữ để điều trị.

Từ đó, quan viên nào yêu chị em một cách cẩn thận, sâu xa đều bị chị em nghi là mặt thám của sở vệ sinh cả.



Hadong. — Nguyễn Văn La giận vợ bạc tình thè không bao giờ lấy vợ nữa. Muốn người ta tin, anh ta cầm chặt phăng ngay... một ngón tay mình đi. Thành ra chả ai tin anh cả.



Paris. — Nhà điêu khắc Ducuing đe dân Annam rằng mình sẽ nặn tượng kỷ niệm ông Pasquier ở Đông Dương bằng số tiền nhỏ và van bắc. Anh cùng định Annam thoát mồ hôi lo cái tượng nặng ẩy đè chết mình.

của Tô Tử

Người

Sung sướng

ĐÔNG-DƯƠNG ta ấy thế mà được cái hận-hạnh một tờ báo ngoại quốc khen nức nở.

Đó là tờ báo Band bên Thuỵ-sĩ.

Trong một số gần đây, báo ấy nói đến Đông-dương, có nêu lên một đầu đề thú vị : « Đông-dương là một thuộc địa gần được sung sướng ».

Ấy thế là chúng ta gần được sung sướng mà không biết. Những người phu mỏ nai lưng ra làm việc cho các ông chủ mỏ vỗ bụng phệ hút xì gà, những dâu quê cúi mình xuống ruộng lầy để kiếm thêm tiền cho mấy ông nhà giàu cho vay nặng lãi hay để gãi tai trước mũi cánh chuồn, những cu-li đầy ở những đồn điền cao-xu, ấy là những người gần được sung sướng că rỗi còn gì.

Nhưng sao lại gần ? Sung sướng hẳn rồi chứ !

Ông Monmarson, một nhà báo Pháp lại, không nghĩ thế. Theo ông, thì sự ịch kỵ đã khiến nước Pháp cho nhiều công chức sang Thuộc-địa, không nghĩ đến chính sách làm cho dân bản xứ được no lòng. Đàn ông thi kiếm không đủ ăn, đàn bà thi không biết nuôi con, ốm đau không biết cách chữa bệnh. Còn những công chức thì nhiều, rất



nhiều đè mà giám sát, nhưng không có cái gì mà giám sát cả.

Thế thi ta sung sướng hay không sung sướng ?

Có lẽ chỉ có ta là biết hơn ai biết ! Nhưng người ta có hỏi ta làm quái gì. Người ta cứ bảo ta gần được sung sướng, ấy thế là ta phải sung sướng rồi.

Tiêu biểu

HÀN ai cũng nhớ ông cố toàn quyền Pasquier, bị nạn máy bay lúc về Pháp.

Ông ấy mất đi, có người tiếc, nhưng đến nay hầu như người ta quên ông đi rồi.

Bỗng dung người ta lại nói đến ông ta.

Một nhà điêu khắc Pháp, ông Ducuing, có niken tượng ông ta bày ở phòng triển lãm mỹ thuật ở Paris, khiến nhiều người chú ý đến. Không biết ai xui mà nhà điêu khắc này ra một ý tưởng ngô nghênh, chạm hình bán thân ông Pasquier ở giữa, còn hai bên, thì chạm một ông sư và một ông quan. Ông sư thi lâm đệm niêm phật, ý chừng là để cầu nguyện cho linh hồn vị cựu thủ hiến, một người theo đạo Gia-tô, chống về với Phật-tô. Còn ông quan thi nào hốt nào bia, nào áo gấm, nào mũ cánh chuồn, đứng ngay cán tào,

như có ý cảm ơn vị ân nhân đã có công về sự cải cách ở Nam triều khi xưa.

Người ta xem lấy làm thích lầm và đã định theo kiều ấy dựng tượng ông Pasquier ở Hanoi. Nếu hắn thế thi



chúng tôi xin với nhà đài êu khắc Du-cung một điều : có khắc nhà sư, thi xin ông phỏng theo hình ông Nguyễn Năng Quốc, nhà sư tại gia, chánh hội Phật giáo, là hội đã được ông cố Pasquier đỡ đầu, còn ông quan thi xin ông cứ họa theo nét mặt ông Phạm Quỳnh, nhà làm báo đã được ông Pasquier cất nhắc lên làm thượng thư.

Có như thế, người ta sẽ hiểu rằng dân chúng chúng tôi không can dự gì đến việc ấy, và nước Nam không phải chỉ có sự vở quan là người tiêu biếu.

Công điện

LAI chuyện ở Trung kỳ.

Vì chỉ ở Trung kỳ là có lâm chuyện.

Nhất là những chuyện có liên can đến sự tự do, đến sự công bình.

Nguyễn ở làng Thủ Thiện, tỉnh Bình Định, năm nay dân trở nên ương ngạnh, nhất định đòi lấy sự công bình trong sự quản cấp công diền. Theo báo tiếng dân, thì dân làng ấy không bằng lòng theo lệ cũ, nghĩa là cứ chiếm thứ mà chọn lựa, chúc sắc bắt trước chiếm phần ruộng tốt, còn dân đánh bắt sau sẽ được ruộng xấu. Dân làng ấy lại đòi theo lệ mới, là bắt thăm may ai nấy được.

Thế thi còn gì là tục lè, là lòn ti trật tự, là cái thủ cái đuôi, là chấm là mút, còn gì là văn hóa cõi lõi Việt-nam nữa. Có lẽ vì nghĩ đến những ayéu thám ấy, nên hào sác do ông nghị Văn Thủ — (ông nghị? ông dân biểu hay là ông Lý Toét biểu!) — là đầu, nhất định không nghe, và lên tiếng đọa nạt dân.

Dân làng đành phải đem đầu lện quan. Nhưng quao ngồi lẳng yên chưa nói, có lẽ là đê tĩnh tọa, và trong khi ấy, thi bọn hào sác cứ công nhiên đứng ra cấp ruộng, đành lấy những ruộng tốt, còn ruộng xấu thi chỉ cho dân. Dân chỉ nán người đại biểu làm đơn kêu lên quan tỉnh, thì nán người ấy bị hương lý giải quan. Quao không xét chỉ đánh và bắt giam.

Người ta chưa hiểu nán người ấy bị buộc về tội gì, nhưng rồi sẽ biết logi mà lo.

Cứ xem ngay việc ấy, một lúc ta cũng có thể ức đạc ra vài tội : thi đụ như tội phạm thượng, hay là tội hối hợp không có phép chấn hàn.

Nhưng tội to nhất của nán người

và VIỆC

vì ân nhân đã có
h & Nam triều kh
lâm thách lâm và
dựng tượng đài
Nếu hàn thể

Vua và quan

Từ « Le Petit Parisien » xuất bản ở Paris bên Pháp, nói về cuộc tập trận ở cửa bắc Cam Ranh, có kè một chuyên về đức Bảo Đại.

Lúc cuộc tập trận kết liễu, đức Kim Thượng bắt tay các quan chức, rồi lên xe. Nhưng lúc linh đã hồng súng chảo, người ta thấy xe đã lại một giây, dù thi giờ để cho đức Vua bỏ áo ngoài, để lộ sơ mi cạo tay, rồi nhảy lên cầm lái lấy. Và lúc ấy, tiếng máy số dữ dội, không giống một chút nào tiếng máy êm dịu lúc linh hồng súng chảo. Rồi xe chạy vùn vụt, để lại sau một đám bụi mù.

Một người nói :

— Hoặc thương đương thích đi thật nhanh. Người khéo lái, nhưng nào biết trên đường sẽ gặp những gì?

Một ông quan tuổi chac từ tuấn, làm ở Triều đình Huế, nói một cách thận trọng :

— Các quan & Nam Triều không chịu được những cử chỉ ấy. Họ trách người thiếu về hệ vê, và hay để cho nhân dân coi là một thanh niên ham chuộng thể thao, không khác mấy những thanh niên nhà giàu đi tây về.

Rồi một người hỏi :

— Thế có dân? Dân ở Huế, hay dân quê họ nghĩ ra làm sao?

Ông quan kia mỉm mỉa nụ cười, trả lời :

— Họ không nói gì với chúng tôi cả. Ông quan ấy là ông nào mà thành thực như vậy: dân thi họ còn nói gì với quan nữa!

Một câu hỏi

MỘT việc lạ kỳ vừa xảy ra. Nhưng không phải là ở Huế, mà ở Hongay, nơi mà hàng

ngàn, hàng vạn phu mỏ đương sống một cách « giao du sang sướng » dưới uy quyền của mấy nhà lý tài.

Tuy nhiên, tất cả các đại lý báo Ngày Nay xin lỗi. Vì có gì vậy? Họ vẫn buôn bán, vở có sao họ lại bỏ một mồi hàng, nghĩa là một mồi lợi? Thời buổi khó khăn này, đến ông chủ mỏ giàu sụ vớ được mồi lợi nhỏ bằng cái khô rách của người phu mỏ còn cõi nín lấp nữa là một nhà buôn bán nhỏ.

Vậy thế nào cũng có cớ. Người ta bảo có lẽ là vì ông giám đốc sở mỏ Hongay, Camphamine, Camphaort... đã cầm thù của sở mỏ đọc các báo thiên về ta, trong số đó có báo Ngày Nay.

Có thật thế không? Đó là một câu hỏi chúng tôi mong Sở Mỏ trả lời cho chân thật. Vì chúng tôi rất lấy làm lạ và chưa dám tin rằng một ông chủ dám dùng uy quyền để cầm thù làm cho mình đọc những tờ báo minh không ưa.

Thị là người, có quyền như ông chủ, chứ có phải là nô lệ đâu? Ông chủ nào có phải là một vị để vương chuyên chế, mà dám vượt qua pháp luật phạm vào sự tự do tư tưởng của người ta.

Nếu sự cầm kia là thật, thì là một việc quan trọng, chúng tôi cần phải chú ý đến luôn luôn và tìm cách trừ khử đi.

Hoàng Đạo

Sở quyền giúp bà Tân Đà
O. O. N. V. D. và P. D. V. 4p.00
T. X. B. 1p.00
Người vô danh, Phnompenh 2p.00
Ô. Lê hữu Quán, Hà-Tĩnh 1p.00
Bà Ng. trọng Tru, Nhatrang 2p.00
Sở cũ 42p.00
Cộng 52p.00

Ôi ít đọc báo L'Avenir du Tonkin. Báo « tương lai » Bắc kỳ! Nhưng tôi biết báo ấy là cơ quan rất mạnh của hội công giáo

Gia tô. Và tôi đoán rằng báo ấy hẳn theo một tôn chỉ cao thượng hợp với câu nhân từ của đức Jésus : « Các con hãy thương mến nhau! »

Hai lần người bạn học cũ của tôi đã làm cho tôi kinh ngạc. Vì họ bảo tôi rằng báo L'Avenir du Tonkin thường công kích đoàn Ánh-sáng bằng những lời gay go độc địa. Tôi kinh ngạc và tôi không tin. Tôi không thể tin được: rằng báo L'Avenir du

Tonkin, cơ quan của một đạo giáo chuyên bênh vực cùi vót kẻ nghèo, kẻ khờ, đạo giáo của đức Jésus Christ đã vì phân loại bỏ mình trên thánh giá, cơ quan ấy lại ghét đoàn Ánh-sáng được! Không, không có lẽ nào!

Nhưng nay tôi không ngờ nữa.

Báo L'Avenir du Tonkin là một tờ báo « bài Ánh sáng ». Đoàn Ánh sáng vừa gửi cho chúng tôi và nhờ đăng lên Ngày Nay bức thư trả lời báo L'Avenir du Tonkin. Tôi đã đọc bức thư ấy và tôi nghĩ thầm: « Thi ra quả báo L'Avenir du Tonkin, cơ quan của đạo Gia tô nhân từ, có ghét đoàn Ánh Sáng như người ta dồn. »

NHỮNG VIỆC CHÍNH TRONG TUẦN LỄ

Việc Âu-châu. — Đức bay động nhiều quân đội & đặc biệt thủy Đức-Pháp để dự cuộc tập trận mùa hè. Hiện các đội quân Đức đang tập trung ở gần Sarrebruck, đối diện miền có nhiều chiến lũy nhất của Pháp về phía đông bắc.

Hiệp ước Anh-Pháp-Nga vẫn chưa kết liễu. Sau nhiều cuộc điều đình thất bại, Anh-Pháp định gửi một bản đề nghị mới cho Nga, trong đó Anh-Pháp sẽ nhượng bộ nhiều và bằng lòng bảo đảm chặt chẽ cho ba nước ở miền Baltique.

Ở Tây-ban-nha, tướng Franco muốn lập lại chế độ quân chủ. Cố lén vua cũ là Alphonse XIII hay một người trong hoàng phái sẽ lên ngôi.

Nước Xiêm đã yêu cầu Anh, Pháp đảm bảo, và đề tất cả hải cảng, trường bay và mỏ dầu cho hai nước trên đây.

(xem tiếp trang 20)

Ai muốn làm chủ tòa gach số 154 A phố Duvillier Hanoi giá 3.000\$00, hãy bỏ 0\$30 mua một vé Tombola Ánh-sáng

Sẽ có gửi bán tại Báo quán Ngày Nay.

Ở xa, mua vé, có thể trả bằng tem gửi thư hay « bưu-phieu ».

NÉN ĐÓN XEM

LOẠI SÁCH RẺ TIỀN

SÁCH HỒNG	1
Giá độc nhất 1 hảo	
SÁCH HỒNG	9
Giá độc nhất 1 hảo	
SÁCH HỒNG	9
Giá độc nhất 1 hảo	

LOẠI SÁCH RẺ TIỀN

NÉN ĐÓN XEM

ĐỜI NAY XUẤT BẢN

ĐÃ CÓ BÁN

(Cuốn sách đầu tiên
trong loại NÂNG MỚI)

BÙN LÀY NUỚC ĐỌNG

của

HOÀNG - ĐẠO

Giá Op 20

cao, và nếu ở đời vật chất này người ta khốn nạn đến cùng cực thì khi lên thiên đường sẽ sung sướng đến tận đich? Đoàn Ánh sáng chỉ nghĩ thiện cẩn đến cái đời vật chất và tinh thần của dân nghèo trên mặt đất mà thôi.

Hay đó chỉ là một thâm ý của báo L'Avenir du Tonkin? Báo ấy biết đoàn Ánh sáng có tới vạn hội viên. Và ông giám đốc báo ấy có phải đã tự nhủ thế này không? « Ta công kích đoàn Ánh sáng tất hội viên đoàn ấy phải mua báo ta để xem ta công kích ra sao, chỉ một phần mười hội viên mua báo ta cũng bán chạy thêm được một nghìn số! »

Nhưng suy tính hé thi vụng mốt rồi. Vì giá một nghìn số báo L'Avenir du Tonkin là một trăm bạc. Trăm bạc ấy để mua một ngôi nhà Ánh sáng cho hai già dinh ở, còn hơn là đem vứt đi để nghe những lời sầm bùng.

Khải Hưng

THƯ QUÀ, THƯ LẠI

TRUYỀN NGÂN của THANH-NHẬN



Ônhật trình trên tay,
dáng mặt lo nghĩ,
người đàn bà bên cửa
sổ ngó dăm dăm ra
rời hoàng hôn đã dần
đần sầm. Rồi như tìm ra được một
ý gì, người ấy đưa tờ báo lên đọc
lại mấy hàng chữ nhỏ :

« Một sinh viên trường thuốc trẻ
tới hiện lứa học bên Pháp muốn
trao đổi thư từ với một thiếu nữ
Annam còn trẻ có học thức. »

Một thiếu nữ còn trẻ! Câu ấy
đường như làm cho người đọc dự.
Nhưng chỉ một lát, rồi cô quyết
mở lấy giấy màu xanh nhạt để
viết thư cho « sinh viên trẻ tuổi
đến trường ». Câu mở đầu rất khó cho
cô, phải chi được dùng Pháp văn.
Nhưng nếu người ta muốn giao
chiệp với một người Annam át hẳn
không phải cốt đề được đọc văn
Pháp. Một hồi lâu cô mạnh bạo
vết :

« Có lẽ ông lấy làm lạ khi thấy
đều ước mong của ông chóng thỏa
mản thể này và không ngờ rằng
phụ nữ Annam chúng tôi bây giờ
màu đồi đến quên cả điều nghiêm
cấm của luân lý nước nhà, dám
viết thư cho bạn trai... » Câu mở
đầu song là bức thư rồi một nữa,
và cô viết mấy câu tiếp một cách
lẹ làng : « Đã lâu tôi cũng muốn giao
tin với một người Pháp, hay ở
Pháp, một người & chỗ xa hơn là
Nam-kỳ, khác hơn là Saigon mà tôi
đã chán... »

Rồi cô ký : Bằng thu Lang. (15b
rue Colonel A. Saigon).

Lần này là lần đầu tiên cô viết
thư cho một người đàn ông, và hai
tiếng « thư trai » tuy không thể chỉ
vào cô và thư cô vừa viết, nhưng
cũng cứ mãi lảng vắng trong trí cô,
lầm cô xấu hổ. Muốn được an tâm,
cô nghĩ : « Thư đi chớ nào có thư
về, có tin chắc được việc gì ở trong
báo mà lo ». Tuổi là cô biên phong
bi :

Monsieur Trần Lê Nhứt
Etudiant en Médecine
Maison des Etudiants
Bd Jourdan. Paris 14e

Hai tháng qua, như đã qua bao
nhiều ngày tháng khác trong cái
đời vô vị của cô. Một chiều, cô
đang ngồi khâu như mọi khi bên
cửa sổ, bỗng tiếng gõ cửa bên
ngoài làm cô giật mình đứng dậy ;
cặp kéo rót xuống gạch kêu vang,
con mèo trắng đang lim dim giấc
trưa trong ghế hành, nhảy xuống
đất, ngó cô như oán gận rồi lén
di mắt ; con két trong lồng nhảy
lăn xăn, lùi lùi mấy câu rồi rắc.

Một lần tiếp khách là một sự
bất thường cho nhà cô ; vì mỗi
năm chỉ một lần cô rước bà con
thân thuộc về giỗ ông bà. Trừ cái
ngày rộn rip ấy, cô ở một mình
trong tòa nhà nhỏ bé cùng với một
vú em, sớm hôm làm bạn với con
mèo trắng và con két già nay đã
biết nói.

Lần này cô mở cửa cho một
người phát thư có dáng mặt tò mò
và hỏi nghi. « Đặng thu Lang phải
ở đây chăng ? », người chả hỏi
trước rồi mới trao cho cô một bức
thư màu xanh rất đẹp. Người chả
càng lấy làm lạ khi thấy người đàn
bà ấy ngần ngại trong chốc lát rồi
đỗ mặt lè lưỡi, đi thẳng vào nhà
không một tiếng cảm ơn.

Trọn buổi chiều ấy cô không làm
gi được cả, cái áo thứ mười cô định
may xong để sáng ngày đem biếu
hội Phước Thiên, cô vẫn còn hỏi
và cả đêm ấy cô không ngủ.
Cô biết người ấy « sinh viên trường
thuốc, trẻ tuổi », mồ côi cha mẹ và
dùng phần nửa cái giá tài đẻ du
học ; chàng hứa mỗi tháng hai lần
viết thư cho cô. Cô cảm động nghĩ
rằng thư cô viết hai tháng trước
đã có người bắt được, đã có người
« đọc đi, đọc lại » nhiều lần, mà
người ấy lại là một chàng « trẻ tuổi
du học ».

Thứ hai bên qua lại nhanh chóng.
Thư càng thêm dài giờ, càng
thêm thâm mật. Có lần Nhứt xin cô
một tấm ảnh : « — Tuy mấy bức
thư đậm thảm của cô đã cho tôi rõ
ít nhiều về tính tình rất đáng mến

của cô, nhưng tôi muốn có tấm
ảnh để được tưởng tượng lúc đọc
thư cô, như tôi ở Nam Kỳ đang
ngồi nghe một người bạn. »

Cô thì nán nần quyết một không
gởi ảnh :

— Ông xem, bết nhau thì còn
thí vị gì nữa. Tôi chỉ muốn đối với
ông như một cái bóng, như thế có
phải thú hơn chàng, ông bạn quí
của tôi ? »

Thư của Nhứt càng thâm : — « Tôi
biết bạn tôi đẹp lắm. Câu văn của
mấy bức thư chỉ có thể viết bởi
một thiếu nữ nhanh nhẹn, vui vẻ.
Bạn đẹp lắm, Thu Lang ơi, và ác
lắm, đã mấy lần tôi nài nỉ được
ngắm nghĩa vẻ đẹp ấy mà bạn nỡ
không ứng. Thời thi bạn giúp tôi
tưởng tượng nhẹ ? Tôi tưởng tượng
hẹn đẹp như tiên, đẹp không thể
tôi tưởng tượng được nữa ».

Rồi ngày qua tháng lại, họ đến
viết cho nhau những câu : « Em
Lang, em là một phần tử của tôi...
Thu Lang ! tên đẹp ấy của người
tôi yêu quý, tôi đọc mãi không thấy
chán... »

Thư của cô Lang cũng một giọng
văn ấy. Cô khuyên ông bạn chăm
học, khuyên dừng vì cô mà lang
việc đèn sách. Rồi cô được đọc
một bức thư nồng nàn như thế
này : « Em bảo phải, anh cần phải
lo, vì anh có trách nhiệm lớn lao là
làm cho đời của người anh yêu
quí được sung sướng... »

Mỗi lần xem một bức thư như
vậy là cô Lang buồn lắm. Nhứt cho
hay rằng năm tới chàng sẽ đáp lầu
về, sẽ đoạt được hạnh phúc mơ
ước bấy lâu, và chàng hỏi : « Em
có thấu anh sung sướng đến bực
nào không ? »

Hôm ấy Lang khóc và bắt thư
cho Nhứt.

Hai năm sau, Nhứt trở về nước,
vừa mừng vừa lo ; đã sáu tháng nay
người yêu bắt tay tiếng. Chàng kêu

xé tay đến đường « Colonel A » tìm
nhà cô Lang. Xe ngừng trước một
tòa nhà vắng lặng. Chàng mạnh tay
xô cửa sắt, một con chó vàng xô
ra sủa ran, làm cho người vú già
chạy tới, mở mắt to nhìn người lạ
mặt.

— Cô cô Lang ở nhà chàng? —
Nhứt hỏi.

Vú già ban đầu còn tưởng người
ấy làm nhà, đến câu hỏi làm vú
ngạc nhiên. Nhứt hỏi lại một lần
nữa, cho biết rằng chàng là « bạn
thân » của cô Lang.

— Có, vú già trả lời. Cô tôi ở
nhà trong, mời thầy vào. Nhứt theo
sau. Vú già mở cửa phòng nói với
người ở trong hai tiếng « có khách »,
rồi đi thẳng xuống bếp lo đưa nước
pha trà.

Nhứt dâng thêm cỗ bước vào.
Một người đàn bà luống cuống —
chàng đoán là mẹ của cô Lang —,
vẽ mặt lo sợ, thấy chàng lùi lại mấy
bước.

— Thưa bà, xin lỗi bà, tôi đến
thăm cô Thu Lang.

Người đàn bà nhìn sững chàng
rồi nức lên một tiếng như gọi tên
ai. Nhứt nghe lạnh mình. Người ấy
thả ngòi mèo xuống ghế, đè
Nhứt đứng bân khoăn, và cảng rồi
rit :

— Bà làm ơn cho tôi biết cô Lang
đâu ? Thưa bà, chúng tôi là bạn
thân, bà đừng ngại...

Người đàn bà giọng đầy nước
mắt, ngước lên nhìn khách : « Cô
Lang có... cô ấy nhờ ông đã được
sống một năm hạnh phúc nhất
trong đời cô... » Nhứt không đoán
ra sự thật ; chàng tưởng thấy thần
chết đã vào nhà này :

— Thế, em Lang... chết ?

— Vâng, cô ấy đã... chết.

Người đàn bà cúi mặt rồi nắc lên
một tiếng đau thương mà Nhứt ngỡ
là đòn khóc người bạc phận.

Thanh Nhạn

Leçons particulières de Français & de Mathématiques

Préparation au Baccalauréat (1ère partie)
au DECI, au BE (2ème session 1939)
aux concours d'admission aux collèges et lycées.

S'adresser à M. VŨ BÌNH LIÊN
9bis Angle voie 34 et Rue Hồng Phúc, Hanoi

TIN VĂN... VĂN

của LÊTA

C ỦNG phỏng vấn của Con Ông đã xong.

Ta biết được nhiều điều hay. Nhìn điều bất ngờ.

Và nhiều điều ngạc nhiên nữa.

Hỏi: — Vì đâu ông này ra ý tưởng viết văn?

Trả lời: — Vì yêu văn; vì yêu dân bà; vì yêu tiếng tăm; vì yêu những tình cảm chan chứa trong lòng; vì thương người; vì... (không biết thế nào mà kể).

Cũng có người chỉ vì « ngứa viết » mà viết.

Ngứa viết, (*la démangeaison d'écrire*), là một bệnh. Nó đến với văn sĩ không chỉ riêng một mùa vênh thiệt. Đó là một cái nạn từ thời.

Nhà phỏng vấn đến đâu cũng chỉ có hỏi có một câu.

Nhiều nhà văn trả lời thành bốn câu.

Có người, nhân cơ hội, kề cả tiêu sử minh, hoặc nói đến văn để nhận quà. Rất dễ khách toan về mà chủ còn lưu luyến muốn kéo áo cho ngồi thêm.

Ôngơi! sao ông hỏi ít thế? Tôi còn nhều câu nói nữa cơ mà!

Tôi như ông Thiết Can, tôi sẽ mở một cuộc phỏng vấn rất đặc biệt để chiều lòng các văn giao. « Ba tháng với ông Ng. v.X. » chẳng hạn.

Nhưng kẽ ông Thiết Can cũng lạ. Hỏi ai, ông cũng với ngắt lời người ta và nói: « Thời đủ ».

Đã dành ra he dẫu thì thôi, nhưng việc gì phải viết lên trên báo?

Thơ.

Từ đây lòng anh lòng gió buồn
Ngày ngày ra đứng bên dò... Quan.

Gió buồn? Tôi không tin. Họa chặng cái vẫn thơ ấy nó buồn túc cát.

Từ đây lòng anh lòng gió buồn
Ngày ngày ra đứng bên dò... Quan
Đón em để dài niềm daa khõ
Kéo lác phản lỵ quá với vàng.

Đó là thơ Con Ông.
Bài thơ dài vô cùng. Ngót 120 câu.
Nhưng chưa đọc đến nửa chừng,
người ta đã bỏ chạy.

Thơ cũ hay hơn thơ mới.
Ông Việt Châu trong báo Mai quả quyết thế.

Muốn cho người ta thấy cái hay của thơ cũ, và muốn « các bạn trong thơ mới » phục thiện, ông Việt Châu lấy thí dụ ở các thi phẩm cũ, và đọc cho mọi người nghe những câu này:

Nắng thước lon can che chúa hết
Còn đù phản nữa đè người xem.

Tôa đá Khương Cảng đổi khóm trúc
Áo xuân Nghien-liz một vai cây.

Xót tình quân sĩ giao thành ghen,
Trọng nghĩa vua tối phải kiếp già.

Vân vân... vân vân...

Ông Việt Châu đọc, ông Việt-Châu rung đùi, ông Việt-Châu ngầm nghĩ rất lâu. Rồi ông Việt-Châu suýt sota khen là tuyệt bút.

Trong lúc ấy, ông Việt-Châu quên cay ghét trong những móng tay dài.

Bài « thơ cũ »: *Bèm xuân di thayen xem phong cảnh chùa Hương*

đang ngay cạnh bài ông Việt

Châu bắc là thứ thơ ông phục lâm.

Chanh niêm nhớ cảnh chùa Hương

Cầm thơ nhẹ gánh lên đường qua

chơi

Thanh minh gấp buồm êm trời,

Thugien lan thuận gió dồn người da

xuân...

Tôi riu mắt lại rồi, không chép được nữa.

Hè 1939.

Một cuốn sách rất công phu.

Văn lựa lọc, thơ lựa lọc, vẽ cung

vây.

Một kiệt tác trong công trình văn chương và nghệ thuật.

Áy là lời rao hàng.

Giờ sách ra xem: người ta tưởng là những giấy quảng cáo xanh đỏ đóng thành tập.

Trong sách có họa phẩm của

Hoàng-tich-Chù.

Và có cả văn phẩm nữa.

Họa phẩm: những tờ giấy rất

giày, rất dài tiền, trên đó người ta

để cho ông Hoàng-tich-Chù bài bão.

Văn phẩm: đây.

Mơ màng nhìn khỏi thuốc lá xanh

tôa bay trên trần trắng.

Một chấm, hết câu.

Hoàng-tich-Chù chưa dưới tên:

1) Grand prix de Chicago.

2) Grand prix de l'Exposition 1937
Paris.

3) Grand prix de l'Exposition 1939
Hanoï.

Danh giá nhỏ. Nhưng mà...

1) Thực không?

2) Thực không?

3) Thực không?

Lêta



KÈ ĂN CẤP — Nếu tôi bắt chước anh tôi thì ông đã bị cheo quai hàm và không bắt được tôi.

ĐỘI XẾP — Anh ta là người thế nào?

KÈ ĂN CẤP — Anh tôi là võ địch vò lầu và quán quân chạy.

ĐIỂM BÁO

Miễn là ra khỏi...

C ỦNG CÁCH NGÔN của

Pháp: « Nghề làm báo đưa đến đâu cũng được, miễn là phải ra

khỏi », đã được nhiều nhà « tri thức » trong nước ta thực hành.

Chúng ta có trước mắt nhiều thi dụ lồng lẩy. Ông Phạm Quỳnh, từ nghề làm báo nhảy lên nghề thư trog thư, ông Nguyễn Tiến Lãng từ nghề làm báo nhảy lên... mới được có nửa chừng, nhảy mang mũ cánh chuồn.

Còn bao nhiêu ông khác nữa, cũng đương dùng nghề viết báo làm cái bục để nhảy đi xa, đến đâu chưa biết.

Ra cái bục ấy có lẽ giúp cho người ta nhảy được dễ dàng, chắc chắn. Chứ không ai tội vạ gì?

Nếu không, ai biết vì sao ông

lang kia, ông chủ thuốc lậu kia, ông

bắn pháo kia, lại len lỏi vào cái

nghề mờ báo để làm gì?

Có một độ, người ta chỉ đi làm báo vì bắt đắc chi. Ông cứ nho lõi thời thi cử, ông học trò tây hống kỳ thi đì làm công chức, không biế xoay nghề gì, bèn đi làm nghề viết báo chơi. Rồi dần dần, người ta tìm thấy rằng nghề viết báo cũng là một nghề có lợi; lúc đó không phải vì bắt đắc dĩ mà người ta theo nghề đó nữa. Người ta tự xung minh là nhà viết báo, hành diệu vì mình là người viết báo. Nhưng dù vì bắt đắc dĩ hay vì hám lợi của nghề cũng chưa phải làm báo vì yêu nghề.

Mà chính đây mới là điều cốt yếu, có yêu nghề làm báo, thì mới giữ dc cái tâm tiếng của nghề, mới hết sức cao cả giá trị và cái danh giá trong sạch của nghề. Nếu vi muôn đạt một mục đích khác, muốn dùng tờ báo làm một thứ khi gởi tiễn thân, thì có việc gì có lợi cho thân mà họ không chịu làm?

(xem tiếp trang 19)

TIỀN SĨ

PHÒNG-TÍCH



THUỐC HAY NÓI TIẾNG KHẮP BÔNG-DƯƠNG,
GIẤY KHEN RẤT NHIỀU, CẨM ƠN THẬT LÂM

Khi đang hơi, khi tức ngực, chán ăn, không biết đòi ăn chậm lát, bụng oổ bình bịch. Khi ăn uống rồi thì hay q (q hơi hoặc q chua). Thường khi tức bụng khó chịu, khi đau bụng nỗi hòn, khi đau lưng, đau ran trên vai. Người thường mỗi mét, buồn bã chân tay, bị lúu nấm sặc da vàng, da bụng dày. Còn nhiều chứng không kể nổi.

Liệu một bát uống op25

VU-DINH-TAN Áo tú kim tiền năm 1926 — 178bis Lachtray, Haiphong
Bại-lý phát hành toàn tỉnh HANOI: AN-HÀ 13 Hàng Mù (Cuivre) — Hano

Bại-lý phát hành khắp Bông-dương: NAM-TAN 100 phố Bonnal — Haiphong
Có linh 100 Đại-lý khắp HANOI và khắp các tỉnh TRUNG, NAM, BẮC-KỲ và CAO-MÈN, LAOS

Cắp môi đáng cảm

Các cô sê có cắp môi đáng cảm nhất nếu các cô biết dùng ngay sáp GUITARE bền và tươi màu. Nó dễ cảm người, nhìn bị vui vượng. Đã biết dùng thử sáp GUITARE, không còn ai muốn dùng thử sáp khác.

Bán khắp mọi nơi. Một ống 2p50 và 1f20. Ông dùng thử một tháng 0p30.

Đại lý độc quyền ở Đông-dương

COMPTOIR COMMERCIAL (Serv. N.G. 42) 59, Hàng Gai — Hanoi
BÔNG-QUANG: 48, phố La-Côm (Admiral Courbet) — Haiphong

Đã có bán

Một tập tranh in
nhiều màu trên giấy
dày thượng hạng
kho rộng 25 x 32.

50 mẫu ý phục phụ nữ LEMUR

do họa sĩ Cát Tường vẽ
và xuất bản. Nhà xuất
bản Đời Nay phát hành.

Có dù các kiều do từ người
nhớn đến trẻ em. Có lời chỉ
dẫn rõ ràng về cách lợa
kiều, cách may, chọn màu và
kích thước để tiện mua sắm.

Giá 1\$80

SÁCH HOA XUÂN

Đã có bán :

Số 3 — Sóng gió
Số 4 — Hộp sưa dỗ
Số 5 — Gan tráng sì
ở khắp các hàng sách
LOẠI SÁCH HỒNG
CỦA TUỔI TRẺ

SÁCH HOA XUÂN

Đã có bán

Thieu Lam

Quyển - Thuật đầu-pháp đỗ-bản
118 hình vẽ song luyện

Do một nhà đại quyền sư phái
Thieu-Lam đã khéo xếp đặt các lối
đánh đỗ liên tiếp nhau và cách biến
riêng rất hợp pháp tắc theo sức
trong binh của mọi người khiến ai
cũng có thể hiểu và học lây mô
mình được.

Sơn rất tông phu, in đẹp, bìa 7
màu, sách dày 130 trang.

Giá bán 0p.30 một cuốn

MINH - PHƯƠNG XUẤT - BẢN

Tổng phát hành toàn cõi Bắc-kỳ
LIBRAIRIE CENTRALE
110 Rue du Pont en bois - Hanoi

Thư từ và ngân phiếu xin gửi cho
M. Tô-vân-Đức

Các ngài muôn mua tôi gửi thêm cho
0p.06 nữa là 0p.36 bằng tem cũng được

* Xin nhắc các đại lý, nhà nào không
sử dụng hàng tháng về, chúng tôi sẽ
phanh gởi sách báo.

BỆNH VIỆN

của SOMERSET MAUGHAM

KHAI HƯNG dịch

(Tiếp theo)

ONG ta kéo dọc một bài suốt
cả buổi trưa. Leod dập
rầm rầm xuống sàn nhà,
và cho chị hầu buồng
lên bảo Campbell rằng ông đương
nhức đầu xin dề ông được yên.
Campbell trả lời rằng ông rất có
quyền tấu nhạc. Ông Leod không
thích, mặc kệ! Vừa gặp mặt nhau
là họ trao đổi liền những câu chua
chát.

Ashenden ăn cùng bàn với cô
Bishop, Templeton và Henry Chester,
một nhà đại lý thương mại ở
London. Ông này thân hình bé nhỏ,
thấp béo, nở nang, chẳng có tí gì
là có vẻ lao cả. Bỗng dung ông bị
bệnh. Đó là một người bình thường,
khoảng từ ba mươi đến bốn mươi
tuổi, có vợ và hai con. Ông ta ở một
nơi đồng đúc vùng ngoài thành.
Mỗi buổi sáng vào trong thành và
đọc số báo buổi sáng; buổi chiều
trở về và đọc báo buổi chiều. Ngoài
các công việc và gia đình ra, ông
ta không còn thiết đến một cái gì
nữa. Ông ta kiếm đủ tiền để sống
rộng rãi và mỗi năm dè ra được
một mon kha khá. Chiều thứ bảy
và chủ nhật nào ông ta cũng chơi
golf. Ba tuần phép, bao giờ ông ta
cũng xin về tháng tam, và bao giờ
cũng đến nghỉ mát ở nguyên một
bãi biển về phía đông. Ông ta định
khi các con thành già thất rồi, sẽ
giao công việc cho con trai và sẽ
cùng vợ về nơi thôn quê hẻo lánh,
bình yên sống nốt những ngày tuổi
tác. Ông ta chẳng còn ao ước thêm
một cái gì ao ước như bằng nghìn
bằng vạn người đồng loại của ông ta.
Ông ta tiêu biếu cho giai cấp
trưởng giả trung lưu. Thế rồi, cái
bệnh ấy xảy đến. Đánh golf xong,
ông ta bị cảm, ho, sổ mũi qua loa.
Khỏi mạnh, rắn chắc như sắt như
đá, xưa nay ông ta vẫn khinh thường
thầy thuốc; nhưng nề lời vợ khuyên
khoản ông ta cũng bằng lòng đi
khám bệnh. Thực một tiếng sét!
hai lá phổi của ông cùng bị rö!
Chỉ có một cách cứu thoát là đi
ngay lập tức đến một bệnh viện
chuyên chữa lao (1) Ông thầy
thuốc chuyên môn nói ngã hai năm
đương bệnh thì hy vọng lại có thể
đi làm được. Nhưng hai năm đã
qua, mà cứ theo bác sĩ Lennox thì
ra có phải một năm nữa. Bác sĩ
cho ông ta xem vi trùng lao ở trong
nước bọt và một bức ảnh chụp hai lá
phổi của ông ta. Chester đâm nản. Số
phận rõ chơi khăm quá! Nào phải
ông ta rượu chè, trai gái, thức đêm
thúc hòn cho cam! Nhưng sống

như ông ta sống... Thực là một sự
bất công ghê gớm quá quắt! Tự
mình không có một kế hoạch, lại
không hứng đọc sách báo, ông ta
còn nghĩ đến gì, nếu không luôn
luôn nghĩ đến sức khỏe của mình?
Cái đó trở nên một sức mạnh ám
ảnh. Người ta đã phải thu lại ông
hàn thủ biếu không dè cho ông ta
giữ nữa, mỗi ngày ông ta lấy nhiệt
độ dến mươi hai lần. Ông ta yên
trí rằng các thầy thuốc đều bỏ mặc
ông ta, và, để hy vọng bắt họ lưu ý
đến mình, ông ta dùng đủ các cách
làm cho nhiệt độ lên cao. Khi người
ta tìm ra được sự man trá thì ông
hờn dỗi. Nhưng ông ta bản tính
vui vẻ và có lần ông ta không hờn
dỗi nỗi. Rồi ông ta thốt nhớ đến
bệnh, và trong mắt ông ta, ai cũng
có thể trông thấy rõ rệt hiện ra sự
sợ chết.

Cứ cuối tháng, vợ ông ta lại đến
một hai ngày, trọ ở một ký túc xá
sát bệnh viện. Ông ta yêu vợ lắm.
Gần tới ngày vợ đến thăm, ông ta
vui sướng cuồng cuồng, thế mà

linh hồn giản dị chỉ biết có bản
phận. Đời xám ngắt của bà, bà
không bao giờ thấy buồn tẻ. Kỳ
biểu độc nhất của cái đời bằng
phẳng ấy là xem chiếu bóng và
những buổi bán ba giá ở
các cửa hàng lớn là những ngày
quan trọng đáng ghi nhớ. Bà ta sống
hoàn toàn mẫn nguyện. Ashenden
thấy bà ta dễ thương, láng tai chăm
chú nghe bà nói chuyện đến các
con, đến nhà nghỉ mát của bà, đến
những người láng giềng và đến
những trách nhiệm thiền lậu của bà.
Một hôm Ashenden gặp bà ta ở
đường. Vì chưa thuốc, Chester phải
ở lại bệnh viện và bà ta đi một
mình. Ashenden xin cùng đi. Hai
người nói những chuyện không
dẫu. Rồi bà Chester hỏi Ashenden
xem ông ta thấy bệnh trạng chồng
bà ra sao.

— Tôi coi ông bà đã khá lắm.
— Tôi buồn quá.
— Bao giờ cũng lâu. Phải kiên
nhẫn mới được.
Hai người đi vài bước. Ashenden



nhiều ngày ấy lại làm cho ông ta
đau đớn phiền não. Bác sĩ không
trong đê người nhà vào thăm, cho
rằng như thế chỉ thêm rỗi loạn lòng
người ốm. Bà Chester, một người
đàn bà nhỏ nhắn, vui, trạc tuổi
chồng. Bà không đẹp nhưng có
duyên. Cũng làm thường như chồng
bà sinh ra để làm người vợ tốt,
người vợ hiền, bà chủ nhà chuyên
tâm chú ý đến hết mọi việc; một

thầy bà kia khóc, liền nói dứt dàng:
— Bà cũng chẳng nên lo lắng quá
về bệnh ông.

— Ông không biết cái khổ tâm
của tôi mỗi khi tôi đến đây. Nói ra
thì không phải mà im đi thì bức
rợc trong người. Tôi có thể thò lò
tâm can với ông được chứ?

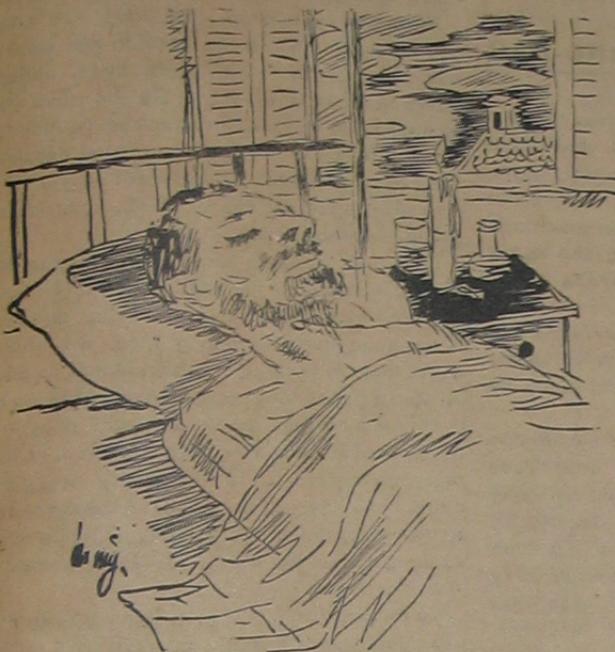
— Cái đó đã cố nhiên.
— Tôi yêu nhà tôi. Phải làm bất
cứ việc gì cho nhà tôi, tôi cũng

không từ nan. Chúng tôi chẳng cái
cái bao giờ, bao giờ cũng đồng
ý với nhau. Thế mà nay nhà tôi đã
nhất dẫu ghét tôi, thực tôi buồn
phiền chán nản quá.

— Có thể nào lại thế được! Khi

đãm thâm như thế mà kết cục khôn
nạn như thế!

Bà Chester ngồi xuống một tảng
đá bên đường và nức nở khóc.
Ashenden nhìn bà, thương hại,
nhưng không tìm được lời an ủi.



bà không có đây, ông ấy nói đến
bà liền liền, mà nói những lời
thông thê áu yếm hơn được.

— Vâng, lúc vắng tôi thì thế đấy.
Chứ khi tôi đến thăm nhà tôi và
khi nhà tôi thấy tôi khỏe khoắn,
sức lực thi nhà tôi mới tức tôi. Ông
tôi thấy không, nhà tôi không dàn
chịu ốm mà nhìn tôi một mình
lành mạnh. Nhà tôi sợ chết, và ghét
tôi, bởi vì tôi sống lại sau. Lúc nào
tôi cũng phải giữ gìn lồng ly từng
tý. Tôi động nói đến con, đến tương
lai là nhà tôi phát cáu, và trả lời
những câu đau đớn. Thay đổi một
chút ở trong nhà, mướn một đứa
dâu tó mới chẳng hạn, thế là nhà
tôi làm ấm lên. Nhà tôi phản nản
rằng có nhà tôi cũng như không.

Trước kia chúng tôi thực là ý hợp
lâm đầu, nay thì bức tường ấy ngăn
chúng tôi ra... Tôi cũng chẳng giận
già nhà tôi, chỉ tại nhà tôi ốm;
chỉ có một người đàn ông nào tốt
hon và khi bình thường chả còn ai
nhìn nết để dãi hon; thế mà mỗi
khi đến đây, tôi lo sợ, và mỗi khi
tôi trở về nhà, lòng tôi khoan khoái.

Nếu tôi mắc bệnh lao, thì chắc nhà
tôi sẽ phiền não đấy, nhưng, nếu
tôi ốm thực, nhà tôi lại sẽ tự an ủi
được đôi chút. Nhà tôi sẽ tha thứ
tôi, tha thứ cho số phận, nếu nhà
tôi yên trí rằng rồi tôi cũng chết. Có
lần nhà tôi dãy vò tôi, nói đến những
hành vi của tôi sau khi nhà tôi từ
trận, và lúc tôi ôa lên khóc, lúc tôi
lay van xin nhà tôi im đi cho tôi
nhà tôi bảo tôi có thể cho phép tôi
cười một chút vì nhà tôi đã sắp

xuống lỗ rồi trong khi tôi, tôi còn
sống năm ấy sang năm khác để vui
thú với đời. Ai có ngờ một ái tình
biết cái khôn
tôi đến đây. Nên
mà im đi thì
Tôi có thể thè
được chứ?
nhé. Phải làm
nhà tôi, tôi
thú với đời. Ai có ngờ một ái tình

Ông ta cũng không lấy làm ngạc
nhân lắm. Mãi sau bà Chester mới
nói :

— Ông cho tôi xin một diễn thuốc
lá. Nếu mắt tôi đỏ quá thì Henry
lại dường người ta đã báo cho tôi
biết những tin chẳng lành. Cái chết
ghê gớm đến thế ư? Chúng ta ai
cũng sợ hãi nó đến thế ư?

— Tôi không rõ.

— Khi mẹ tôi qua đời, mẹ tôi
chẳng kinh hãi gì cả. Cụ biết cụ chết,
cụ lai nói đứa nữa. Nhưng tại cụ
già. Bà Chester trấn tĩnh lại và hai
người lai đi. Một lúc, họ yên lặng
tiến bước, bà Chester nói:

— Nhưng it ra cũng xin ông đừng
tưởng lầm về Henry nhé.

— Chả khi nào!

— Nhà tôi là một người chồng tốt,
là một người cha tốt. Trước kia ốm,
không bao giờ, tôi chắc thế, một
giờ nghĩ xẳng hây, ích kỷ lại thoảng
qua đầu óc nhà tôi.

Câu chuyện làm Asenden nghĩ
ngợi. Người ta vẫn cho rằng ông ta
khinh bỉ loại loài người. Sự thực có
khi ông ta không xét đoán bọn đồng
loại theo một lối thông thường.
Có cái làm người khác tức giận, mà
ông ta chỉ mỉm cười bay ưa một
giọt nước mắt, bay hơi nhún vai
một tí.

Kè thì những tư tưởng cay đắng ở
người hiền lành và lầm thường kia
cũng là một sự lạ dấy, nhưng, ai
biết được con người ta khi xuống,
xuống đến đâu, khi lên, lên đến mức
nào. Như Chester, thì khờ về nỗi
tri lực kém bê cao rộng. Sinh ra
và lớn lên để sống một đời bình
thường, ông ta không thể chống lại
rằng rằng mình chết.

rbur một viên gạch đúc ra đè, cùng
với một triệu viên gạch khác, dùng
vao việc xây một tòa nhà đồ sộ,
nhưng, vì một chỗ hỏng đã trồi lên
vô dụng. Và viên gạch cũng thế,
nếu có biết nghe, hẳn nó sẽ phản
nản : Vì có gì ta không đáng được
làm trọn cái chức trách nhỏ mọn
của ta mà lại phải nát vỡ, xa bạn
bè trên một đống ngói gạch vụn vứt
di? Chester không thể đem những
tư tưởng cao thượng ra tự an ủi
được, cái đó không phải lỗi ở
Chester.

Người ta có phải ai cũng có thể du
lòng đau khổ của mình bằng nghệ
thuật hay những trầm tư mặc tưởng
được đâu! Thời nay, những tâm
hồn binh dị đã mất — mất mà
không tìm thấy cái gì để thay vào —
lòng hy vọng ở Trời và sự tin tưởng
sống một đời khác, để hưởng hù
lại những hạnh phúc mà họ đã
không được động chạm tới trên
trái đất.

Cho rằng thông khò làm người ta
trở nên cao tinh, là không đúng.
Thông thường, thông khò nhỏ
nhen, cát xinh, ích kỷ. Nhưng ở
bệnh viện này không ai đau đớn
lầm. Khi bệnh lao quá răng, người
ta chỉ hơi sốt, và người ta hăng hái
lên chử không yếu sức đi. Bệnh
nhân thấy mình nhanh nhẹn hơn
và vì hy vọng lôi cuốn, họ vui vẻ
đự định tương lai; nhưng cái ý
chết vẫn ám ảnh tiềm giác họ. Cái
điệp ý quan trọng ấy chạy dài trong
võ ca kịch nhẹ nhàng. Từng đoạn
những khúc êm dịu, ngọt ngào,
những điệu khêu vũ trở nên bi đát,
và quyết mạnh vào thần kinh người ta;
những quyền lợi vật chất, những
ganh tị, lo phiền nhỏ nhẹn không
đáng kể nữa; lòng trắc ẩn và sự
khủng bố vụt làm cho tim ngừng
đập và sự khiếp sợ cái chết liệng,
như yêu lạng liệng trên rùng sầu
trước khi có con giông lồ. Được ít
lâu tới bệnh viện một chàng trai
trẻ hai mươi tuổi, thiếu úy trên
một chiếc tiềm thủy dinh. Người
ấy mắc bệnh lao lâu mã — như
người ta thường nói trong các tiểu
thuyết — và ngực ngoài sắp chết. Đó
là một thiếu niên cao lớn và đẹp
đẽ, tóc đen nâu rủ thành mòn, da
mịn như chưa bao giờ da cạo
chạm tới.

Hai ba lần Ashenden gặp người
ấy nằm dài phơi nắng trên sân
thương và ngồi bên nói chuyện. Đó
là một tay chơi bài vui vẻ, mê thích
những tiểu ca kịch và những dào
chiều bóng, đồng mở tờ báo ra là
đọc ngay tin tức các cuộc đấu túc
cầu và đấu quyền Anh. Thế rồi anh
chàng nằm liệt giường và Ashenden
không gặp đâu nữa. Người ta báo
tin cho cha mẹ bệnh nhân đến. Hai
tháng sau, người ấy chết. Chết
không một tiếng than. Cũng như
một con vật. Người ấy đã đã biết
rằng rằng mình chết.

(Còn nữa) Somerset Maugham

Tại sao uống thuốc
hoài mà không khỏi?



Uống thuốc hoài mà không khỏi
là bởi quý ngài không chọn thuốc.
Mỗi khi rủi có bệnh, hãy lựa cho
được thuốc chuyên môn mà dùng.

Trong Nam, thuốc ho, điều kinh
của hiệu PHỤC-HƯNG Y - QUÁN
Cholon bào chế được tin dùng
nhieu là nhờ cái đặc biệt thuốc
chuyên môn, trị mau le, dứt tuyệt
và dễ uống. Chúng tôi xin giới thiệu
với đồng bào ở Bắc, hãy dùng thử
mời biết cái tài trị bệnh của thuốc
PHỤC HUNG.

Bắc-phê linh dược

Trị các bệnh ho mới phát, ho
khô, có đàm, tắc tiếng. Ho gà, có
thai ho, đẻ rồi ho són hau. Ho lâu
năm, đờm lợn cợn xanh, đen, có
huyết. Ho lao. Hai bả vai đau, đờm
xây xẩm, mất ngủ, ớn lạnh, xót xà
trong phổi. Hiệu nghiệm trong 21
giờ Giá mỗi hộp 1p00.

Phu-nú bắc-y-en

Trị kinh nguyệt không đều, hắt
trời sụt. Huyệt kinh kèm đợt, huyệt
kiểu khí nhiều, khí ít. Tử cung
sưng, có mủ, đau trắc da dươ.
huyết trắng ra nhiều. Người mồi
máu, mắt xanh, đau thắt lưng.
Uống trong 1 hộp Bắc-y-en-hoán
thì kinh sẽ có lại đúng ngày, hết
Bắc Bài. Mau có thai.

Giá mỗi hộp 1p00

Cố-tinh-ich-tho

Chuyên trị bệnh Di tinh, Môn
tinh, Hẹt tinh. Các chứng hồi hộp;
choáng váng, đầu xây xẩm, hết liền
trong ngày đầu. Uống trong một
hộp thì hết đau mỏi các khớp
xương, không còn đau lưng, lòng
thấy hăng hái, làm việc phấn chấn
hơn lên, không biêt mệt, hết mồ
móng.

Bệnh nhẹ trong 1, 2 năm dùng 2
hộp là dứt tuyệt. Bệnh nặng hơn 5,
7 năm, uống nhiều lầm 5 hộp là
không còn tái trở lại nữa. Cái đặc
biệt của thuốc Cố-tinh-ich-tho là ở
chỗ bình không trở lại.

Giá mỗi hộp 1p00

(Gửi Contre Remboursement)
Tông phái hành phía Bắc:

VĂN-HÓA
8, Rue des Cantonais — Hanói

Tông phái hành phía Nam:
VŨ-BÌNH-DÂN
323, Rue des Marins — Cholon

ĐẠI LÝ: Mai-Linh 66-68 Cầu-Bất Haiphong
Nguyễn-Văn-Đức, 11 Rue des Canots Hanói

NHÂN QUYỀN

của HOÀNG-ĐẠO

NHƯ ta đã biết, ở thời đại này phần đông đều công nhận rằng cứu cánh của xã hội là người. Xã hội tổ chức không phải là để để bếp dân chúng dưới gót một quyền lực độc đoán, mà là để cho mọi người có thể làm này nở bản năng của mình một cách đầy đủ. Người không phải là một đồ vật hay là một loài cầm thú; đã sinh ra làm người, ai cũng có nhân phẩm, nhân quyền, người khác cần phải kính trọng và xã hội cần phải che chở. Một chính thể, một hiến pháp nào mà không nhìn nhận nguyên tắc ấy là một chính thể vô nhân đạo, một hiến pháp vô giá trị.

Sự vang của cuộc Đại Cách Mệnh Pháp, là đã tuyên bố một cách rõ ràng quyền của người và công dân. Không như hiến pháp Anh hay hiến pháp Mỹ, chỉ nói riêng đến quyền riêng của công dân Anh và Mỹ, bản tuyên ngôn của Pháp đã hiểu minh quyền chung của cả nhân loại, không kẽ gỉ chủng tộc, không kẽ gì thời đại. Nhân quyền theo bản tuyên ngôn ấy, là những quyền người ta sinh ra đã có rồi và không bao giờ mất được. Cứ giờ bản tuyên ngôn ấy ra đọc là thấy rõ cái ý tưởng muôn nêu những chân lý bất diệt đó: « Người ta sinh ra là được tự do và bình đẳng về quyền lợi... » — « Mục đích của xã hội là để bảo vệ những quyền tự nhiên và bất diệt của người... »

Những quyền tự nhiên và bất diệt ấy, những nhân quyền ấy là những gì?

Bản tuyên ngôn năm 1789, điều thứ 2, có kẽ: « quyền tự do, quyền có tài sản, quyền được sống yên ổn, quyền phản kháng sự áp chế » và trong điều thứ nhất: « tự do và bình đẳng. Nhưng quyền sống yên ổn chỉ là quyền được xã hội bảo vệ sinh mệnh và quyền lợi của mình, nghĩa là chỉ là sự đảm bảo cho nhân quyền, chứ không phải là một nhân quyền. Quyền phản kháng sự áp chế cũng không phải là một nhân quyền; đó chỉ là sự tự vệ của dân chúng nếu nhân quyền không được nhìn nhận. Như vậy còn lại: tự do, quyền có tài sản, và bình đẳng.

Bản tuyên ngôn năm 1793, cũng của Đại Cách Mệnh Pháp, điều thứ 21, có chua thêm vào số nhân quyền hai thứ quyền nữa: quyền làm việc và quyền được cứu trợ: « Công việc cứu tế là món quốc trai. Xã hội phải nuôi những công dân nghèo khổ, hoặc cho người ta việc làm, hoặc chu cấp cho những người không thể làm việc được ».

Những bản tuyên cáo của Anh, Mỹ và của nhiều nước khác đại khái cũng nêu lên những dân quyền tương tự như bản tuyên cáo 1789 của Pháp.

Hiến-pháp mới của Nga Sô-viết có lẽ nói đến nhân quyền một cách đầy đủ hơn. Theo hiến-pháp ấy, những quyền nền tảng của công dân là: quyền có việc làm, quyền được nghỉ, quyền được bảo hiêm cho tuổi già, sự bình đẳng giữa dân ông và dân bà, sự bình đẳng giữa các chủng tộc, quyền tự do ngôn luận, tự do báo chí, tự do hội họp, tự do biếu tình (điều 118 đến 125).

Trong những nhân quyền kẽ trên, những quyền người ta nói đến nhiều nhất và đã làm náo động lòng người nhất là tự do và bình đẳng.

TỰ DO

TỰ DO là một chữ bao hàm rất nhiều ý nghĩa, có thể gọi những tinh cảm mãnh liệt và sự nhiệt thành háng hái của quần chúng, cả những lúc họ chưa rõ nghĩa. Chữ ấy đã được bao nhiêu dân tộc cương cường nêu cao: « sống tự do hay là chết », đó là lời thề của chiến sĩ cuộc cách mạng Pháp, đó là lời thề chung của những tâm hồn khi khai mong thoát ly ra ngoài vòng áp chế, nô lệ. Tự do là một lý tưởng đẹp đẽ của loài người, một ngòi sao dẫn đường cho nhân loại, cao quý và sáng láng, từ ở bên tây phương theo văn minh Âu châu đến chiếu rọi sang cùng ngõ hẻm của Viễn đông, làm sôi nổi tâm can hàng trục triệu người đương chìm đắm trong giấc mê ngàn năm.

Một chữ có sức mạnh nghiêng thành đồ núi như thế, ta cần phải phân tách giảng giải cho rõ nghĩa. Có nhiều người vô tình dùng sai nghĩa, khiến cho nhiều kẻ cố ý mạt sát vin vào đấy để chè bai ý tưởng tự do, mà họ cho cùng một nghĩa với sự phóng túng.

Theo nghĩa đen thì tự do là quyền muốn làm gì thì làm, không có cái gì ngăn cản được.

Nhưng sự tự do hoàn toàn, tuyệt đối như vậy không có. Là vì trước sự tự do của người này, còn có sự tự do của người khác, những quyền tự do ấy làm giới hạn lẫn cho nhau, ta có quyền làm này nở bản năng của ta, nhưng sự này nở ấy không được phong hại đến bản năng của người cạnh ta, đó là một nguyên tắc hợp với công lý và với sự kính trọng nhân phẩm của « con người. »

Làm khác đi, nghĩa là chỉ nghĩ đến sự tự do riêng của mình, có mà phát triển ra, dẫu có hại đến sự tự do của người khác cũng mặc, ấy là sự phóng túng. Sự phóng túng, mà nhiều người làm với tự do, lẽ tự nhiên là một điều bối rối. Mà sự phóng túng, trong lịch sử, dẽ thường ta chỉ kiểm ra được hai lhi dụ: một là người đời Bàn cờ, ăn lông ở lỗ, sống một mình, tự do một cách triệt để, hai là những ông hoàng đế chuyên chế, uy quyền vô hạn, có thể dùng sự tự do của họ cho đến phóng túng, mặc cho việc sử dụng ấy làm hại đến tự do, đến sinh mệnh của thần dân.

Tự do của một người thích hợp với sự tự do của người khác đã dành, lại còn phải thích hợp cả với sự sống còn của xã hội nữa. Người ta sinh ra trong xã hội, được xã hội bảo vệ cho quyền lợi, hẳn là cần phải bảo vệ lại xã hội, và nếu sự phát triển của tự do riêng một người có phong hại cho cả xã hội, thí dụ như về vấn đề vệ sinh chung, thì sự phát triển ấy không thể có được.

Nói tóm lại, tự do là quyền làm hết mọi việc không cò phong hại đến người khác và xã hội. Đó là nghĩa của sự tự do, theo tờ tuyên ngôn của Đại Cách Mệnh Pháp. Giới hạn của tự do người này, chính là tự do của người khác, và giới hạn ấy, chỉ có một đạo luật, do toàn thể xã hội ưng chuân, mới có thể định được, cho nên « tất cả mọi điều mà luật không cấm là không ai ngăn không cho làm được, và không ai có thể bị buộc phải làm những điều mà luật không bắt làm ».

Sự tự do phát triển về dù mọi phương diện, hoặc về mặt thân thể người ta hoặc về mặt tinh thần, hoặc đổi đời tư tưởng riêng của ta, hoặc đổi với hành động của ta đổi với xã hội. Cho nên, sự tự do chia ra làm nhiều thứ tự do.

(Còn nữa)

Hoàng Đạo

Đặc biệt trong một tháng, sửa điện tinh nữa tiên

Rõ mặt, Sẹo lồi, Lùm thịt, Son
tràm, Lang mặt, Da nhăn, Da thô
SỮA BẰNG MÁY ĐIỆN VÀ THUỐC. HỎI TAI

MỸ VIỆN AMY 26, phố Hàng Than — Hanol

Sửa điện cho người đẹp hơn lên: da tươi mịn trắng, vú nở tròn đẹp
mai, thân thè son săn đều dặn, dáng đi đứng hoàn toàn xinh tươi.
Mlle Hà chỉ giúp tất cả vẻ đẹp như massage, maquillage v.v...

NGÃ BA

Nhớ nhung về đứng ngã ba,
Buồn thương chia nỗi đồn xa
dặm dài.

Con chim năm trước bay rồi;
Cánh cát lảng lẽ rời đôi bóng chiều.

Khóm lau buồn thối cỏ liêu;
Đứng ba đường cái, nhìn theo bốn trời.

Đường đi không biết đâu nời,
Cỏ xuôi nương dõi bước người viễn vông.

Bóng hóm đã lạnh sương
đồng,
Nỗi lén phuong bắc muôn
giờ gió lau,

Mây dần rộng, gió dần mau,
Nếu chừng đã khuất, lòng đau còn chờ.

XUÂN-DIỆU

Kịch và tiêu thuyết

Ông Jean Giraudoux là một kịch sĩ có tiếng ở bên Pháp. Những kịch của ông đều có một vẻ riêng, một cái duyên tươi tắn và thầm kín, viết bằng một lối văn nhẹ nhàng, trong trẻo như thơ. Ông lại còn là một tiêu thuyết gia nữa. Cuốn tiêu thuyết sau cùng của ông, Le choix des Elaes, rất được hoan nghênh. Dưới đây là một chút quan niệm của ông về tiêu thuyết và kịch, ông bày tỏ trong một cuộc phỏng vấn của tờ báo Les Nouvelles Littéraires, mà chúng tôi trích dịch một đoạn.

KICH đối với nhà văn Jean Giraudoux chỉ là một cách để diễn đạt ý nghĩ, còn tiêu thuyết là một cách để tự biết mình.

Như vậy, Jean Giraudoux định rõ trong đời mình cái phẩn của nhà kịch sĩ và cái phẩn của nhà

viết tiêu thuyết; một dằng khắc nghiệt, khé khắt, một dằng toàn là đợi chờ và suy nghĩ. Ông nói:

« Một vở kịch bắt buộc người phải viết, nó yêu cầu được ra đời.

Tất cả những ai có dẫu đề một vở kịch đều viết một vở kịch. Tôi biết nhiều người khác sống đã hai mươi năm với một dẫu đề tiểu thuyết mà họ chưa quyết định viết cho xong, hay có khi chưa bắt đầu nữa. »

Một ý tiêu thuyết, như thế có khi chỉ là một cái cớ để tự biết mình hơn. Một thứ gươm phản chiếu hình ảnh của mình.

Nhưng thật là một công việc khó khăn khi bắt buộc Jean Giraudoux phải thu giữ cái hình bóng ấy của ông ta trong cái lừa uyên chuyền của những lời ông nói. Với một nụ cười, ông lảng, ông tránh, ông trở lại tươi cười hơn nữa vì đã có một lúc bay đi. Ông nhai cái tính quên lãng lồng bóng của trí nhớ ông, cái thứ tính dửng dưng giày lái, cái sự đơn bạc vô tâm của tác giả đối với tác phẩm của mình. Tác phẩm đó vừa mới sinh ra, ông đã quên nó rồi, được trút bỏ những điều bí ẩn mà ông đã ký thác cho nó, không lấy làm bận lòng rằng những bí ẩn đó có khi ông mới cho ta biết nữa chừng.

— Ông có tim, như người ta nói, cái khởi điểm của các tiêu thuyết hay kịch của ông trong một thần tích đã chọn lựa?

— Không một chút nào. Tôi khởi đầu ở một nhân vật nhất định, hay một tình thế nhất định: nhân vật lấy ở trong cuộc đời thực hay trong truyện tục truyền. Trong những tiêu thuyết của tôi, tôi thích nói tới những việc hàng ngày, thân mật, không riêng có giọng ly tau.

Yvonne Moutiers
(Nouvelles littéraires)

SẮP CÓ BẢN

PHẦN THÔNG VÀNG

của XUÂN-DIỆU

Giá 0 \$ 40



30.000 chemisettes

Nhà dệt CU GIOANH hiện thời
đã chế tạo hàng tháng tới
số áo đó để bán buôn cho
khắp các cửa hàng trong xứ.

Manufacture
CU GIOANH
70, RUE DES ÉVENTAILS,
HANOI — TEL. 525



TRÔNG CÙM

MÁY BAY ĐỨC

BAY NHANH NHẤT HOÀN CẦU



OT NGƯỜI — một người Đức — đã bay nhanh 755 cây số một giờ ! Trước đây non một tháng, một người khác — một người Đức khác — đã bay 746 cây số một giờ !

Hai ngày đáng ghi nhớ :

— 27 Avril 1939 : phi công Wendel bay 755 cây số 110 một giờ.
— 30 Mars 1939 : phi công Dietesle bay 746 cây số 404 một giờ.

Trước đây, phi công đã chiếm cái kỷ lục bay nhanh ấy là một người rất cứng cỏi, và người ấy cũng là một người Đức : Wursten.

Ngày 11 Novembre 1937 — mươi chín năm sau ngày đình chiến — người Đức Wursten đã giật cái kỷ lục hiết bao nhiêu người ước vong ấy của người Mỹ Howard Hughes — nhà tài tử chiếu bóng giàu hàng mây chục triệu dollars.

— Người Đức Wursten bay ngày 11 Novembre 1937 : 620 cây số 950.

— Người Mỹ Howard Hughes bay ngày 13 Septembre 1935 : 567 cây số 115.

Trước ba người Đức và người Mỹ ấy, là một người Pháp đã chiếm kỷ lục bay nhanh :

— Phi công Pháp Raymond Delmotte bay ngày 25 Décembre 1934 505 cây số 848 một giờ.

Ngày 25 Décembre 1934, ngày lễ Noel, Delmotte đã lấy lại được, mươi năm sau trung úy Bonnet (448 cây số 170 một giờ), cái kỷ lục ấy về Pháp.

Đấy là nói tóm tắt bằng vài giòng cái lịch sử — lịch sử lớn lao — về kỷ lục bay nhanh mà giòng đầu là :

— Ngày 12 Novembre 1906 Santos Dumont bay 41 cây số 292 một giờ.

— Trong ba mươi ba năm :

— 41 cây số 292, ngày 12 Septembre 1906.

— 755 cây số 110, ngày 27 Avril 1939.

Một bước nhảy, với sự tiến bộ dần dần, 713 cây số 818 trong ba mươi ba năm.

Trong nền hàng không, hàng hải ngày nay, trong nền vô tuyến điện, trong các đội cơ giới hóa, không có gì chỉ rõ sự liên bộ của loài người hơn là cái khán giả 713 cây số ấy

về sức nhanh năm 1906 và năm 1939.

Và, nước Đức có thể tự hào lắm : Đức đã giật ba kỷ lục bay nhanh từ 11 Novembre 1937 đến 27 Avril 1939. Đức còn có thể tự hào hơn nữa,

vì ngày 30 Mars, Dietesle đã vượt, bằng máy bay của mình (746 cây số 404 một giờ) cái nhanh 709 cây số 209 một giờ của trung úy Y Agello với chiếc máy bay thương hạng 2,800 mã lực ngày 24 Octobre 1934.

Hãy nhìn sự thực ở trước mặt : ta phải lấy làm lạ rằng nước Đức, bận bịu về tất cả những vấn đề mà ai nấy đều rõ, đã tập trung được lực lượng hoạt động về công việc tìm tòi sirc bay nhanh, về phương diện thể thao rồi để thi nhanh, ngay khi tạo những binh khí chiến tranh.

Ta chờ có nhầm : nước Đức vốn có phương pháp trong khoa học, vẫn coi như một, trong những công cuộc tìm tòi và thí nghiệm, nền thể thao hàng không với không quân.

(Marianne)
M. dịch

LỢI THẤY THUỐC

Sức khỏe và lá gan.

Chúng ta bắt đầu già vì bộ phận nào ? Vì lá gan ; công việc bài trừ chất độc của lá gan kém ấy là dấu hiệu thứ nhất về sự suy kém của thân thể ta. Thuốc chữa: kiên nhẫn dùng những món ăn ít ngọt miếng, ít thịt, nhất là nhiều rau và nhiều rau sống. Ngoài ra, nếu ta bỏ cái thói ít vận động, ít tập thể thao, sự suy kém của lá gan sẽ đỡ hay mãi hẳn, khi ấy ta sẽ trẻ lại. Vagy ta có cái tuổi của lá gan chứ không phải tuổi của mạch máu.

(Theo bác sĩ Durville)

Ăn sống.

Những thức ăn sống đã đem nhiều chất tươi đến cho những người [không] hoạt động, nhưng phải rất cẩn thận. Trước hết phải bắt đầu dùng quả: lê táo, nho, dùng điều độ. Rồi vài tuần lễ sau dùng mỗi bữa một món rau. Bắt đầu dùng cà rốt và rau arichaut. Phải cao cà-rốt ngay khi ăn. Côn Artichaut, thái crông rồi tẩm dầu (không dùng dấm).

(Theo bác sĩ Durville)

Bàn bà và café.

Bàn bà hay bị độc vì cà phê hơn dân ông. Khi ấy dầu ngón chân ngón tay hơi run run, chóng mặt, khó thở, lim đập mạnh. Khi chúng say cà phê trở nên kinh niên thì hay sinh ra những tai biến về thần kinh: mê man, hoảng hốt, điên dại, mê muội v.v. Chỉ có một cách chữa: bỏ hẳn cà phê. Một trường hợp lợi: là bỏ cà phê thì chúng bệnh khỏi mava hơn là chứng bệnh của rugga.

(Theo bác sĩ Privat de Fortunie và Belfis)

Hai cách ăn.

Đã gọi là ăn rau (régime végétalien) thì chỉ toàn những món ăn thuộc về cát cỏ: ngũ cốc, rau, quả. Lối ăn đặc biệt ấy có thể giúp nhiều điều ích lợi lớn, trong một thời hạn ngắn. Côn lối ăn tươi (régime végétalien) thì khác hẳn: tiếng végétarie là do ở chữ La-tinh vegetus, nghĩa là mạnh khỏe và không có liên lạc gì với sự ăn cỏ (l herbivore).

me) hay ăn rau (végétalisme). Cách ăn tươi (régime végétalien) là dùng những món ăn « không chết » như trứng, sữa, bơ, phô-mát, mật. Chứ lầm chữ R ở tiếng végétarie với L ở tiếng végétalien.

(Theo bác sĩ Carton)

Hạt máu đỏ.

Ta biết rằng máu máu là do ở những hạt máu đỏ rất nhỏ. Người ta vừa mới tính được cái đời của những hạt máu ấy là: khoảng một tháng. Người ta đã tìm được con số ấy trong những cuộc thí nghiệm khi ở trên cao (haute altitude) hay sau khi sang máu thật nhiều. Hinh như khi sống được lời hạn 30 ngày những hạt máu đỏ bị một cơ quan, chiếm lấp và hại đi, cơ quan ấy là gì người ta chưa rõ.

(Theo bác sĩ E. Schiodt)

Chóng thở.

Nếu sau khi đi nhanh hay lên thang gác, bạn thở hồn hồn hay mệt thái quá thì phải coi chừng: đó là cái dấu hiệu chấn lanh về quả tim bắt đầu mỏi mệt. Phải tức khắc đi khám thầy thuốc: có những phép chữa công hiệu làm mất sự thở hồn hồn và giữ khởi sinh ra những tai biến. Cố nhiên là những cách chữa hiệu nghiệm ấy không cần trả bạn theo những phương pháp vệ sinh và chữa rát lán bằng nước sao nóng.

(Theo bác sĩ Renard)

(Je sais tout). — M

Hiện thời thuốc nào hay nhất, bò nhát và trị tuyệt những bệnh di-linh, mộng-linh, hoạt-linh, mắt hoa, tai ư, v.v.

Tất cả người xin thử
SÂM NHUNG BÒ THẬT
Ngái cứ đòi cho được thuốc
cũng được loại ý.

NGÀY NAY

Chúng tôi xin các bạn có câu đó. Viết phải ngắn, gọn, viết không nghĩ rằng câu nhiều tiếng rất bất tiện. Chúng tôi muốn rằng mục này là một c

Bình Lâm, Bình Gia. — Hút thuốc lá hại như thế nào ? Tại sao nhiều người hút biết còn hút và hút cả hàng xóm ?

— Trong thuốc lá có chất diox nicotine là một chất độc, có thể làm rúc đầu, bô thâm kinh, phổi, bộ tiêu hóa, v.v. Người ta biết vậy, nhưng vẫn hút, bô thuốc lá không phải là dễ, nếu nghiên. Tuy vậy dùng có điều độ cũng không hại gì lắm.

Bình Lâm, Bình Gia. — Thường có người tem mới lấy tem cũ, hay mua tem (timbre poste). Tem cũ dùng để làm gì ?

— Dùng để gom gộp thành một collection, rất ích lợi, vì tem đẹp, lại có thể biết những tài liệu về địa dư, lịch sử, mỹ thuật, v.v. Bởi nhiều người thích chơi tem, nên các tem cũ rất có giá trị, tùy biến có hay không. Một chiếc tem giá 2 pences (đô 2 xu) cũ của một thuộc địa Anh, trong tập tem cũ của vua Georges VI, bây giờ trị giá tới hàng triệu quan. Số người chơi tem rất đông trên thế giới, lập thành hội, và có riên cả mấy tờ báo.

Lê Quán, Hanoi. — Những khi nào ne dùng danh thiếp ?

— Khi đến thăm ai, dùng đưa và trước, hay để lại khi người mình đến thăm đi vắng. Trong những dịp tốt, để gửi lời chúc mừng; để gởi kèm theo quà biếu. Nhưng lúc chia buồn, lúc viết cáo phó, nhận lời dự tiệc, v.v., những trường hợp đứng đầu và lịch sự thì không nên dùng. (N.N. mục Trông tìm đã có nó tướng tận.)

Lê Quán, Hanoi. — Hết tam và Đệ tứ không nhau thế nào ?

Sự khác nhau bấy giờ trở nên rõ phiền phức. Nhưng theo nguyên tắc, đã khai như thế này: phải Đệ tam cho rằng việc cách mệnh vô sản có thể bằng làm trong phạm vi một nước, rồi lan ra sau đến các nước khác. Trái lại, phải Đệ tứ cho rằng cần phải có cuộc tổng cách mệnh khắp hoàn cầu, và luôn luôn (révolution permanente) thì mới mong thành tựa được. Phải trên theo Stalin, phải dưới theo Trotsky. (Xem bài « Các

Nếu

CHUYỆN

chú ý đến cách viết những từ đú nghĩa; nhiều bạn lúc đó đã đứng lên báo, và dùng một nơi bàn luận về những hơn là một cuốn tự vi.

đang phải chính trị của Hoàng Bảo ở Ngày Nay).

Đà Nẵng, Hanoi. — Tình bằng hữu rất thân thiết giữa bạn trai và bạn gái có đem lại điều tốt gì khác hơn là tình bằng hữu đối với người đồng phái của ta không?

Cùng một tình thần như nhau, hai tình đó có lẽ khác nhau ở các trang và chi tiết. Tình bồ bạn giữa trai và cô lèo láng, thân mật và uyên thâm hơn. Nhưng một đẳng có thể rất lèo láng đòi ra tình yêu, còn một đẳng cãi lý rằng bao giờ cũng vẫn nguyên thế. Nhưng có chắc là một cuối cùng?

Đà Nẵng, Hanoi. — Muốn cho khỏi hiểu nhầm, muốn cho tình bằng hữu giữa trai và bạn gái được thành cao trong môi, hai thiếu niên nam nữ phải giữ cho nhau thế nào? Có nên có những chỉ quá tự nhiên như ta đối với người đồng phái của ta không?

Ông hiểu nghĩa bài cũ « trờ nhiên » nêu nêu? Nếu là cách cử chỉ thẳng thắn, không giấu diếm, thì đây đối với bạn trai cũng vậy mà bạn gái cũng vậy. Chứ ta tự nhiên là sướng sá. Trong bồ bạn cũng có những phép lịch sự cần phải giữ. Còn điều cần giữ gìn nhất, nên nhất tình bằng hữu được lâu bền, là để cho nó biến ra tình yêu. Nhưng lời tình bạn lấy tình yêu cũng chưa phải là một sự thiệt thòi.

Trong Ngày, Hanoi. — Tôn giáo lợi hại cho người ta thế nào? Người ta ngày nay có cần phải theo tôn giáo nào không? Ta có thể theo tôn giáo nào? Tại sao?

— Người ta cần phải có một tôn giáo để tin tưởng, và nhờ đó, có đủ sức mạnh để làm việc, khỏi phải bão khoán. Người Annam mình lại cần phải tin lâm; cái bô nợ của thành niêm ta hiện giờ một bão tại chúng ta không có tôn giáo mà ra. Nhưng không thể định trước tôn giáo nào phải theo được, đó là tùy ở lòng tin ngưỡng của mình. Tôn giáo nào cũng tốt đẹp. Nên nhớ sự tin ở một lý tưởng, một hành động, cũng giúp cho chúng ta nhiều lắm.

(Xem tiếp trang 18)

Một cái nháy mắt lâu bao nhiêu?

THÚ dì thử lại và so sánh nhiều lần, người ta đã nhận ra rằng mí mắt khi khép lại không mất quá từ 75 đến 91 phần nghìn một giây. Sau đó mí mắt nháy lại trong 16 phần trăm một giây và cũng mất ngắn ấy thời giờ để mở ra. Vậy chung bình một cái nháy mắt lâu 8 phần trăm hay 4 phần mươi một giây tùy theo cái nháy mà người ta gọi, nghĩa là chỉ khép mí lại hay vừa khép lại vừa mở ra.

(D. I.)

Cái thói quen ngả mũ chào ở đâu ra?

NGÀY xưa chỉ những người được tự do là có quyền đội mũ hay não. Trái lại, những thuộc hạ mất quyền tự do (slaves) thì vẫn sẽ đầu trần. Lối chào mà chúng ta thực hành ngày nay, chỉ dùng trong những trường hợp đặc biệt. Bỗn đầu trần ra trước một người nào là một biểu hiện tham phục, nghĩa là kính trọng và công.

Ngày nay, ngũ mủ chỉ là một cử chỉ thường tỏ ra ta là người lễ phép.

(D. I.)

Người thắng cuộc đã được một bộ máy vỗ tay điện tri giá 5.500 quan. Người thứ nhì được một cái xe đạp và thứ ba một cái đồng hồ.

Tay quát quát — mười ba tuổi — đã tuyên bố rằng trong tuần bỗn lố coi cũng, cậu đã tập bốn giờ mỗi ngày...

(Junior)

Không khí lưu chuyện

TRONG khoảng tháng Janvier đến tháng Juillet, bắc-bán-cầu trái đất cho namban cùa mượn 10 triệu tấn không khí. Trong khoảng Juillet đến Janvier, nam bán-cầu trả bắc-bán-cầu số không khí đã vay. Người ta đã bung vào phong-vũ-biển để tính những con số ấy. Những trận bão, những thời kỳ khô hạn ít mưa, những luồng khí nóng và những thời kỳ lạnh rét chỉ là những ảnh hưởng không có nghĩa lý gì của sự luân chuyển không khí lớn lao ấy.

(Je sais tout!)



— Thưa thầy, thầy có mồm không hở thầy?

THẾ NÀO LÀ CHỒNG.

LÀ CHA TỐT ?

1 — Khi chưa có con, bạn có bằng lòng để cho vợ lẽ săn sóc đến bạn không?

2 — Khi giấc ngủ của bạn bị phá rối, bạn có thể tránh khỏi sự cản nhau không?

3 — Lập gia đình rồi, bạn không được tự do như trước và trong lúc bạn bắt buộc phải ở nhà, bạn có vai vế không?

4 — Bạn có biết rõ con không? Trong lúc chơi với con, bạn không được dùm những trò chơi sở thích của bạn và khi phải chơi theo ý của trẻ con bạn có vui lòng không?

5 — Ngoài những sự cần dùng cho nghề nghiệp, bạn có biết cách sống trong gia đình không? Bạn có biết bà những trò giải trí của bạn theo sự ích lợi và cần thiết để mang tính thần và hình thức trẻ con không?

6 — Trong khi dạy con, bạn có dễ dàng làm theo những việc phải mà mọi người đều làm, hay bạn bắt con làm theo ý riêng của bạn?

7 — Khi là mắng con, bạn có nhớ ban là con và lỗi của nó, chứ không phải vì bạn đang lúc khó tính hay khó ố?

♦ ♦ ♦
Nếu bạn trả lời được bảy « có », bạn là một người cha và người chồng tốt.

Các bạn gái hãy ý trung nhân của mình trong câu trên, nếu trả lời được bảy « có », bạn sẽ có một người chồng tốt và sẽ được sung sướng ở gia đình.

Nếu bảy câu trả lời đều ngàn ngừ, không chắc chắn, thì là một việc đáng ngờ, bạn cần đề ý xem xét kỹ.

Nếu bảy câu trả lời được bảy « không », thì... tùy bạn liệu đấy, vì theo lẽ thường ở đời, việc vợ chồng ai cũng nói vào, chờ không ai nói ra.

Phỏng theo Paris Soir
TÙNG-HÓA

Xét tính nết

bằng tiếng cười

MỘT nhà tâm lý học Mỹ vừa mới phát minh ra một điều rất đáng chú ý. Theo ông, người ta có thể biết tính nết một người bằng tiếng cười. Vì thế nếu ta cười « Ha ! Ha ! » — một tiếng a dài và dễ dãi — ta có tính nết một người điệu độ và thường thường có lòng lõi. « A » ngắn và chua là biểu hiện một người không tốt; tiếng cười ở trong cõi họng là người vô tâm. Người úy my cười « Hi ! Hi ! », người có tính châm chọc cười « He ! He ! ». Cười « E ! E ! » là giả vờ đùa nghịch, còn cười « Ho ! Ho ! » là người có sự thỏa mãn thâm kín. Tiếng cười to « Hồ ! Hồ ! » là tiếng người « tốt sống », thích rượu ngon và hát hay.

(Marianne)

CABINET D'ARCHITECTE

NGUYỄN - CAO - LUYỄN

HOANG - NHƯ - TIẾP

Architectes diplômés P.L.G.I.

Angle Rues Richaud et

Borgnis Desbordes — Hanoi

TÉL. 879

Nêu ngài hỏi

gửi với ngài rằng, chỉ có
BỘ THẬN TINH hiệu « MẸ CON »

Được thuỷ phân đảm bảo rằng bao giờ ngài

Mỗi ve 0\$60

Mùi rất thơm, ngọt đê uống và dùng được nhiều ngày.

Thư từ xin do:

Phục Đáng Được Hàng

130, RUE DE PARIS, 130 - CHOLON

Tựa « PHẦN THÔNG VÀNG »

của Xuân-Diệu

NHỮNG TRUYỆN này không có chỉ là truyện cũ. Người ta không hiểu nhau, thường chỉ vì không nói cho nhau biết trước đang ý của mình: người mà trái mắt thì giờ tìm kiếm trong một chỗ chỉ bán hoa, và một kẻ thích những cái rộn rịp dễ dàng của chiếu bóng lại lẳng lặng vào xem diễn kịch.

Xin dừng lùm trong « Phần thông vang » những truyện có đầu đuôi, có công việc, có sango hôm trước và chiều hôm sau. Ở đây chỉ có một ít đời và rất nhiều tâm hồn, hợp lại thành bao nhiêu nghĩ ngợi bằng khêu khích, không cõi để giải trí người ta, mà trái lại, để xui trí người thêm bận vần vơ, lưỡng vướng.

Nếu có những tác giả trả cho ta thấy những nhân vật rõ ràng, hoạt động, thì cũng có những người chỉ đưa ta vào lẩn trong một thết mưu sương... Họ không có truyện gì rõ rẽ mà chỉ cho ta nghe, nhưng họ cũng rất nhiều chuyện. Sắc màu của ngàng tháng, bóng dáng của cuộc đời, những ý nghĩ làm ta nghênh dẫu, những linh tú mênh mông, những cái ngắn ngo và những niềm thương xót, họ đều đem ra làm đầu để kể chuyện. Mà đó nào phải chỉ là thơ trà hình và văn xuôi ! Không, trong những bài văn ấy vẫn có những việc xảy ra; những bài ấy không phải là thơ lòn văn, không phải búi ký, cũng không hẳn là truyện ngắn : ấy là tất cả các lời ấy hợp nhau lại.

Vì cảnh ngoài cảm xúc tôi, người viết văn đem chép lại sự đã xảy ra, nhưng viết xong, họ thấy rằng họ chỉ chép những vang động của lòng mình. Mà câu chuyện vẫn còn đó để làm vui, làm cợ ; câu chuyện cũng

như một cái giá để mặc áo, một cái giàn cho hoa leo.

Cốt nhất không ở nơi cái giá hay cái giàn, điều hệ trọng là ở nơi gầm vóc hay lụa là, ở nơi chùm thiền lật và mảng con ong : ở nơi nhũng tình tú, nhũng tâm linh, ở nơi phần hồn của nhân vật. Kẽo gì cái truyện ! Chặng này, nàng kia hay ông nọ có hệ trọng đâu ! Miễn là có nhũng ý tưởng chắt thành trang giang, nhũng tình cảm, tỏa ra một bóng chiều ôm ấp, một trái tim đương đập theo nhịp đời... Chuyện ư ? Một ít chuyện ở ngoài cũng đủ gọi là chuyện trong cõi sống bên trong. Tâm hồn người ta biết bao nhiêu là chuyện !

Viết hẳn ra bút ký hay là thơ lản vǎn, như thế có lẽ rõ trắng rõ đen hơn. Nhưng cuộc đời đem đến nhũng bài thơ có chuyện, và nhũng câu chuyện có thơ, thì tất nhiên chúng ta cũng được ở lung chừng trên hai bến gởi.

Lối tiền thuyết ý tưởng (roman à idées) vẫn là một lối văn phong phú khác với lối luận để tiền thuyết (roman à thèse). Lối này để sinh ra miến cưỡng, cố chấp, vì quyết uốn câu chuyện theo một chủ nghĩa ; lối kia không tranh luận một vấn đề gì cả, vẫn nói nhũng ý nghĩ, nhũng lú luồng, nhưng không ràng buộc cho thành một luận đề. Ở lối truyện ý tưởng, câu chuyện là một cái có (un prétexte) để sug' nghĩ ; ở lối truyện luận đề, câu chuyện là một phương kế (an moyen) để chiến thắng. Truyện ý tưởng không phải là khó khăn như truyện triết lý : truyện ý - luồng thường gồm các lối : truyện tâm-lý, truyện tượng trưng, truyện hi-lông, truyện « kiều cách » (conte fantastique) vừa làm dagén, vừa mỉm cười.

Truyện của tôi chỉ có thể. Tôi rất mong người xem sách không phải là người đi xem án mạng : chỉ muốn biết sự việc thế nào. Bây giờ thi Phần Thông Vàng thoát riêng để bay đi, đến nơi đâu, « cái ấy tùy lòng gió. »

Hanoi Février 1939
Xuân-Diệu

Ngân phiếu gửi cho :

Monsieur le Directeur
du Journal NGÀY NAY
80, Av. Grand Bouddha — Hanoi
Bằng đề tên người, nhất là tên những người trong tòa soạn và trị sự như thường đã xảy ra.

Enseignement par correspondance

Français - Mathématiques - Sciences

A partir du 15 Jan 1939 Mensualités

Préparation au B.E. et au D.E.P.S.I. 4p.00

Cours de 1ère et de 2ème années E.P.S. 3,00

Cours de Français pour les adultes 2,50

Préparation aux Concours d'entrée aux lycées et aux écoles P. S. 2,50

Pour tous renseignements, écrire à

l'Ecole TRITON — Hanoi

Joindre une enveloppe timbrée pour la réponse.

Thuốc đánh răng
« ANH BẠC »

Cần nhiều hàng bán
tại khắp Đông-pháp

L'Eclat d'argent
blanchit les dents



— Đôi gầy này trông đẹp nhưng chắc không được bền.

— Thưa ngài bền lắm ạ, khách nào đã đến đây mua một đôi thì không bao giờ đến mua một đôi thứ hai nữa.

CUỐN SỔ VĂN

(Tiếp theo trang 11)

Cô cầm vần tám tức. Một hôm, trước mặt cô cầm bạn, cô vẩy một ngón tay, gọi ông phán :

— Hé ! dactylo ! (Này ! anh đánh máy !)

Ông phán câu lăm. Ông nghĩ một lát, để cho cô cầm lại gọi xách me một lần nữa, rồi ông trả lời :

— Tôi không phải là « dactylo » cũng như tên cô không phải là demoiselle. Tôi có bảy người con rồi. Vậy ít nhất cô phải gọi tôi là monsieur. Tôi trưởng cô thông minh hơn thế kia. Vậy thì : cô phải gọi tôi ít nhất là monsieur, cô hiểu chưa ?

Cô cầm nhất định không : « oui, monsieur » và từ đấy, cả hai người không ai gọi ai nữa...

Bắt tay cu li xe

Trong một công sở to có một ông rung úy Pháp, một người quảng đại quá sức đến nỗi gần được coi như là người « dien ».

Thư ký của ông trượt ăn lén, mỗi tháng thiệt 5đ.00. Ông liền bỏ tiền túi cho riêng 60đ.00, số tiền ăn lén cả năm.

Bít tay mỗi cuoc, ít nhất là một đồng bạc. Ăn mày mỗi người một hào, dù đông bao nhiêu cũng vậy.

Một hôm, ông thích đi bộ. Ông từ

cưỡi người xe hàng vẫn đón ông thường ngày.

Tử chối bằng cách này :

— Ông ngả mũ chào người xe, xin lỗi.

Rồi bắt tay hắn, một bàn tay khớp nháp bần thản.

Trong khi, ở một buồng giấy khác, lại có một ông chef kỹ lưỡng vô cùng. Bắt tay ai xong, ông đi rửa tay bằng xà phòng ngay.

Tùy phái đưa ba-toong vào che ông, ông ngăn ngại không dám cầm. Bởi tùy phái đi khỏi rồi, ông đi rửa luôn đầu ba-toong bằng xà phòng.

Thực Chiêm

CẨU Ô

Tìm việc làm

— 20 tuổi, đỗ Diplôme kỳ thi vừa rồi. Muốn tìm một chỗ dạy học ở Hanoi, cốt để sống để học thêm.

Hỏi M. Thịnh Tòa báo.

Cần người làm

— Cần 1 người có bằng thành chung để dạy học trong kỳ nghỉ hè, lương trả hậu.

Hỏi M. Trần-thế-Quý, 73 Rue du Commerce, Camphaport.

— Cần 1 người có bằng thành chung hoặc tú tài để quản đốc 1 trường tư. Lương rất hậu.

Hỏi M. Kiều-vân-Đậu, 67 Rue Đồng tác, Sơn-tây.

AI MUỐN ???

Tổ sự huyền bí
và tổ trò Áo-thuật, xin gửi
mandat hoặc
(em op.59.
, Xa (thêm op.15
cười phi)

Hãy đọc
ÁO - THUẬT
TẬP - CHI
Bán quyết san
khảo cứu về

khoa Áo-thuật. Một năm 2p.10. Sáu tháng
1920. Thư, mandat gửi cho :
NGUYỄN THANH LONG
chủ nhiệm Áo-thuật tạp-chí
106, Rue des Marins, Cholon (Cochinchine)



CÁC QUAN ĐƯỢC TĂNG LƯƠNG

Các ngài quan bê với quan to,
Cứ tưng bừng lương xú, bồng lộc no.
Ai có ngờ đâu quan cũng túng
Như nhiều công chức sống quanh co.

Các ngài nhán nhó, phát đơn kêu :
Lương chẳng vừa ăn, chẳng đủ tiêu.
Bóp bụng không sao cung cấp nổi
Quan bá, cậu ấm với cô chiêu !

Tiền đâu mà chạy, chừa xe hơi ?
Mà trữ sám banh với rượu mùi,
Bè thết ông to và cụ lớn
Khi ngài quá bộ tới dinh chơi ?

Tiền đâu bà lớn sắm tư trang,
Hoa, nhán kim cương, với hạt vàng,
Gấm, vóc, lụa, là, đồ phục sức
Làm tôn minh ngọc của bà quan ?

Tiền đâu tậu ruộng lại mua nhà,
Lâm của tây riêng dưỡng tuổi già.
Và dè ngày sau con cái hưởng
Gia tài kếch xù, khôi lo xa ?

Cách túng nhà quan hỉ đáng thương,
Cho nêu nhà nước đã tăng lương.
Các quan hỉ hả mừng rơn nhé !
Sung sướng ! tha hồ sống đế vương !

Quan được tăng lương, dân cũng tăng...
Tăng薪水, tăng thuế, dân nhăn ròng !
Còn mạnh khỏe rách, càng thêm rách,
Đời sống lầm than ai thấu chăng ?

Quan đã lương cao, bồng hậu rồi,
Hãy thương dân với, các ngài ôi !
Từ nay cửa đút đứng moi nữa,
Dẫu chỉ xin ngài có thể thôi !

TÚ MỐ

Bệnh ho chó lấy làm thường

Ho lao, ho hòn, ho sán hậu, ho khan, ho mất tiếng, ra máu, ra giãi, phổi đen, đờm có vi trùng, người gầy, chiều hơi sốt, nồng mặt hoặc chán tay, nắm một bên, ít ăn kém ngủ, tinh thần mệt mỏi, chớ dè lâu ngày ắt thương tính mệnh, kịp ràng thuốc ho lao bồn hiếu, mắng khói được, uống sau 10 phút đỡ ngay, Op.40 1 ve, 12 ve 4p.00, trẻ con ho gà, ho tiếng con, hoặc sốt ho, dùng thuốc loán quang cao, Op.40 khói hắc, 12 ve 4p.00
Đau dạ dày, đau bụng, đau tức, đau bụng dưới, đau tức, đầy hơi, đau mang sườn, đau cổ trung cổ sán, uống một gói 10 phần khói 5, Op.30 một gói 12 gói 3p.00

Cai thuốc phiện hay nhất Đông-dương

Thuốc này được quan chánh tòa thí nghiệm nhận thực ngày 17 Mars 1933, nghiên nồng độ dầu cùn bồ rút được, người khỏe đi làm như thường, bồ song không nghiêm lại, có nồng hạng nặng nhẹ khác nhau, nhái 5p.00, nhì 3p.00, ba 2p.00, tư 1p.00, năm 0p.50, Sâm nhung trừ can 2p.00 một chai, bán tại PHARMACIE TAM TỈNH Trần-đắc-Sử, 73 phố chợ hàng Da cũ Hanoi, Văn-tân 37 Rue Paul Doumer Haiphong, Thái-lai Thành-hέa, Trần-huề Đông-hới, Trần-Cảnh Quảng-nông-gai, Lê-nam-Hưng Phan-thiết, Đào-Tiến Tha-chek, Nguyễn-văn-Đặng Pakse, Phan-thị-Lộc Vientiane Laos, Huỳnh-Tư Phnom-penh. Cần mỗi tinh một đại lý, huê hồng rất hậu, hỏi điều gì gửi timbre 0p.05, đại an đô lường.

HẠT SAN

« Nhà cho thuê » :
Một luồng điện lạnh chạy khắp trong người chết.

Tác giả thử cho một luồng điện chạy khắp trong người xem có lạnh không ? Họ chàng có điều cuối. Nghĩa là người điện.

Hoa lá

T. T. T. N. số ấy trong bài « Võ duyên » (mục văn chương) :

Một chiều kia, người lữ khách thags chân máy-lim lại một sắc khác thường, thì bao nhiêu hoa xua ở trong lòng vừa rạng hết !

Vừa rạng hết ? Rạng vào đâu ?

Nịnh không phải đường

T. T. T. Năm số ấy, trong truyện « Sâm hối » :

Trong giấc mộng tôi thấy nàng là một người tiên đẹp, nàng vừa biết và quen tôi, tôi với vàng chia lại chiếc ngai, ngai là cõi lòng tôi...

Tiên thi ngồi gác ngai mà vội vàng chia lại chiếc ngai cho mắt công vú ich. Họ chàng nàng có là một hoàng hậu !

Chữ nho ngót ngàn

Cũng trong truyện ấy :

Tôi xin làm dừng bước để chiếm nghiêm đến nàng.

Chiếm nghiêm đến nàng sao được ?

HÀN ĐÃI SAN



— Chính mày ăn vụng kẹo ở đây ?

— Không à, con mèo đấy à, vì kẹo ấy ăn không ngon, con không thích !

lột địa chỉ các bà, các
cô nên nhớ



là nhà chuyên mòn lâm ao tắm
đá lâu năm, có nhiều kiều áo
mới chế rất đẹp, làm bằng
laine bền mán.

Mặc vào tôn hết vẻ đẹp thân
thề.

GIÁ HÀ

Ai muôn?

ĐẠI - LÝ BÁN

Rượu Dâu

(Lê - Quỳnh, Quảng Bình)

là một thứ rượu mùi, vừa ngọt
vừa bùi làm toàn chất tươi.

Viết thư về thương lượng với
Tông phat hành

Maison Ngộ Như
49, Rue de la Gare — Vinh

Docteur ĐẶNG VŨ HỶ

Andenne Interne de l'Hôpital

Saint Lazare de Paris

Spécialiste des maladies
vénériennes et cutanées

CHUYÊN MÔN VỀ :

Bệnh hoa liễu,
Bệnh đàn bà,
Sửa trị sắc đẹp

KHÁM BỆNH

Sáng 9 giờ đến 12 giờ
Chiều 3 giờ đến 7 giờ
Chỉ nhận mờ cửa cả buổi sáng

nhà ở và PHÒNG KHÁM BỆNH
16 & 18, Rue Richaud, Hanoi
(đầu phố Hội-vũ)
Tél 242

XÃ CHÍNH ngồi ngày ra, mặt
tái xanh:

— Bây giờ làm thế nào,
hở hai bác?

Xã Bửng không để ý đến nỗi khó
của Chính, nói luôn:

— Mắt giờ chứ còn làm thế nào.
Thế dằng ấy đã giả trước bao nhiêu
rồi?

— Bác bảo giả ai?

— Trả khán Kiệu.

— Hai đồng.

— Hai đồng thì mất đứt hai đồng.
Cũng may đây, nếu giả cả thì mất
hết.

Xã Chính không dám ra « từ »
nữa, đi thẳng về nhà, vừa đi vừa
phản nản:

— Rõ đại quá, tự nhiên mua cái
lo vào người.

May cho xã Chính, cả ngày hôm ấy
các ông chén vào rồi mải cãi nhau
về ngôi thứ, về ruộng nương, về bọn
xã mới, quên bằng việc trộm đất.

Tuy vậy, bác vẫn không dám béo
mảng ra « từ » sự quan viên trông
thấy mặt mà nhớ đến chẳng.

Suốt ngày hôm trước, suốt ngày
hôm sau, bác tho thẩn trong xó nhà,
hết nằm thở dài lại ngồi dậy hút
thuốc vặt.

Chiều, vợ đi chợ Sóc về, thấy
chồng không vui bèn hỏi:

— Minh làm sao thế? Người ta
dến đông chặt cả « từ » kia mà! sao
minh không rạ bắt ruộng?

— Họ ra xem đấy, chứ đã có trống
bắt ruộng dâu. Mả có bắt thì đâu dã
dến lượt mình.

Bác không dám nói đến việc thuê
ruộng, nói ra sợ vợ buồn, bác cũng
không dám dâng đến việc trộm
đất, sợ vợ lo.

Bác ngóng suốt hai hôm liền, chỉ
nghe thấy một tiếng trống mà bác
đoán là tiếng tiếng trống bắt ruộng
của cụ tiên chỉ.

Theo lệ làng, cứ mỗi khóa, làng
lại cắt một người xuống danh và
ngôi thứ của từng nhân dân. Và
mỗi khi một nhân dân bắt xong
hai phần ruộng của mình bay phần
ruộng của người minh thuê trước
thì người kia diêm một tiếng trống.
Chiếc dùi dâng nện xuống mặt trống
rồi, bắt cứ ông nào quyền thế đến
dâu cũng không thể bắt lại bay
ra tranh cướp được.

Vì thế mà lầm khóa xảy ra nhiều
việc túc cười: ông cầm trống đọc
xong tên và chức người có ruộng,
vừa dơ dùi chục nện thì ba bốn
người chạy sán lại giữ lấy tay. Rồi
người này cãi: « Tôi thuê trước »
người kia cãi: « Tôi thuê trước ».
Có khi việc kéo dài hàng bốn năm
hôm, nếu ba bốn người cãi nhau
cùng là tay súng số. Việc ấy biếm
lâm, vì thế nào rồi cũng có một đàn
anh như lý Cúc chẳng hạn tranh
được. Có nhiên là anh có ruộng cho
thuê chẳng ấy biệt tăm, mắt tich.

Không nghe thấy tiếng trống kể

tiếp, bác xé đoán chắc làng còn lợi
tin tức ông lý Cúc ở huyện về.

Sáng hôm sau, bác nóng ruột quá,
không thể ngồi ỳ ở nhà mãi được,
liền đánh bao ra « từ » lầm lút vào
đám đông.

Thì ra bác đoán lầm. Lý Cúc, vì
nhiều dàn anh trong họ đến tận nhà
can ngăn, dâng thuận nhường cho ông
lãnh ăn trên, và lúc này đương ngồi
cạnh cái trống để chọc nữa xướng
danh. Trước mặt ông, một chiếc án
thư trên đề hai quyển sò: sò định
và sò diền.

Chúc ấy không phải nhỏ. Làng
thấy ông « nhún nhường » thi
thưởng cho ông đấy thôi. Chứ thực
ra, phải ông to tát hơn, đứng đầu
hàng lý lịch.

Xã Chính vui mừng như mở cờ.
Ông cựu của bác mà ngồi cầm trống
thì bác vững tâm. Có lẽ ông sẽ che
chở nếu có người ra tranh cướp.

Tò mò muốn biết tại sao chưa bắt
ruộng, bác hỏi nhỏ người đứng
cạnh. Người ấy trả lời: « Vì bọn xã
mới nhất định không chịu nhận bãi,
lấy cớ rằng: họ cũng đóng góp suru
thuê như mọi người nên họ không
chịu thiệt. Hai phần ruộng bãi chỉ
để trồng cỏ được thôi. Các cụ đã
giản xếp, hứa sẽ kề họ vào bọn vồ

quý chúc ». Một người trong họ
thông thạo về ruộng nương, chạy
lại chọn trong sò diền. Lý Cúc hô
tiếp: « Nhạc-phí nhất đặc » — Nhạc-
phí là tên thửa đất ở cạnh đầm.
Ruộng ở đấy tốt có tiếng, không
bao giờ lụt hay cạn. Đoạn ông
khuyên lên đầu đánh dấu rồi ném
một tiếng trống thật mạnh.

Hết ông phủ, đến ông lãnh, ông
huyện tại chúc, các ông huyện tri sỹ,
ông đốc, ông tham, cứ thế mãi đến
ông hàn Năm thì vừa xâm x瘅 tối.

Đọc đến tên ấy, xã Chính giật
mình, dạ môi tiếng thật to. Bác dày
hết người này người nọ, len lóc từ
đám đông ra. Bác luồng cuồng,
quên mất cả khu đất mà bác định
chọn từ trước.

Lý Cúc túm tim cười, cầm dùi
trống chỉ vào sò diền, nói sê :
« đường Vọng ».

Phải, đường Vọng, thế mà bác
quên lú đi mất.

Bác sung sướng, hớn hở về nhà.
Vợ săn đón, hỏi :

— Thế nào, mình bắt được bao
nhiêu rồi?

— Mới bắt được hai phần ruộng
của cụ hàn Năm. Tôi bắt ở đường
Vọng. May quá minh ạ, chỉ còn vừa
bổ sào. Chậm tí nữa minh phải



sản để được đóng một đồng và đánh
nhé thuê ruộng bãi. Nghe đâu họ đã
thỏa thuận, chỉ còn đợi cụ huyện
thay mệt cụ tiên chỉ ra nữa là bắt
đầu nồi trống phát ruộng.

Bỗng hai anh đương thứ chạy lại
báo trước. Mọi người giãn ra. Một
ông đầu bắc pho, cụ huyện đến. Một
lát, lý Cúc cất tiếng đọc, bác Chính
nghe vang như tiếng chuông:

« Thị độc học sĩ, Tri phủ, Hoàng

chọn chỗ khác.

— Ô, thích nỗi! Mít a! thầy bắt
được ruộng đường Vọng.

Mít đi hàng về, dương ngồi dun
bếp, chạy vội lên, quên cả dập tắt
lửa:

— Thầy bắt được gì cơ, bu?

— Thầy bắt được ruộng đường
Vọng.

Mít túm tim cười, vừa nói vừa
trở xuồng bếp:

— Con tưởng thầy bắt được bạc.



con trâu

TRUYỀN DÀI của TRẦN-TIỀU

(Tiếp theo và kết)

HẾT NỌ

Việc cấp điện dang lê độ bốn
năm hôm mà kéo dài tới nửa tháng.

Coi vì những đám tranh dành
nhau về ngôi thứ, cãi cọ nhau về
ruộng nương làm ngăn trở.

Xã Chinh mất đứt hai sào của
khán Kiệu, mất đứt, không còn cái
vào đầu, đầu rỗng bắc dâ cõi ông
cựu nhà bác che chở. Người thuê
tranh bắc là xã Vinh. Hán khon
ngon, đem theo tờ chứng nhận của
lên Kiệu ra trình làng. Còn hai sào
của lý Hảo, con ông chánh Hỗng,
thì bị ngay vào tay ông ám Chuyên,
một người tai mắt và co quayen thế
trong làng. Bác ngắc cõi khong còn
kêu được một tiếng. Ông ám đã
được ruộng còn nói dối bói : « Nếu
biết anh đã thuê của hắn rồi thì tôi
thuê làm thêm vào. Tôi thuê quai
gi hai sào ruộng nếp Hán van lạy,
không khoản mài tôi mới thuê giúp
cho hắn. Tám đồng dày. Tôi già cả
trước rồi. Anh muốn cấy thì tôi
nhường lại cho. »

Xã Chinh gai tai đập lại :

« Bầm, cụ đã thuê thi con đâu
dám, » và bác nghê bụng : « Tam
đồng thi bờ ai dám động đến? »

Thế anh đã già trước hẳn bao
nhiều rồi?

— Bầm... bầm hai đồng ruồi ạ,
Bác mừng thăm tướng ông ấm
thương hại mà bồi cho một nửa.

— Thế thi bần tệ thật. Đè rồi tôi
bảo bần hoàn lại cho.

— Vâng lạy cụ, trăm sự nhờ cụ,
cụ thương đến nhà chúng cháu
tặng bần.

Một cháo súu hơi ruồi đe lộ bộ vú
bỗng phun phết lồng tơ trắng. Nó
không buông đe ý đến bác, tự lỵ
như một nhà triết học. Cặp mắt lờ
đó nhìn đâu đâu. Hát dưới uất rầu
với hàng rặng liên sát, thô kệch, đưa
dày một cách uế oái. Hai tai phe
phầy và cái đuôi thông thả đập lên
sườn đuôi muỗi. Bác mê man nghĩ
thầm :

— Rồi ta cũng tậu một con như
con này,

Từ hôm ấy, không mấy chiều là
bác không dừng chân dừng ngắm
con trâu của cán Thân, sau những
buổi làm lụng vất vả. Bác mê mẩn như
mê gái. Chiều nào không được gấp
nón, bác nhớ, ngờ ngần như người
thiếu thốn sự gì. Một con trâu cái !
ngoài vợ con ra, nó sẽ là người bạn
tốt của bác, bao giờ cũng sẽ thân
theo lệnh bác, cùng bác phơi mình
dưới mưa râm, nắng gắt đe làm giầu
cho bác, đe vợ con bác được mát
mày mắt mặt.

Hiện giờ nó là cái đích đe bác
theo đuổi. Suốt vụ chiêm, bác không
bỏ một buổi nào. Sáng sớm tinh
sương, bác đã vác cầy vác cuốc ra
đồng làm việc với con trâu mà bác
thuê được của bà cán Bột. Nói thuê
thì không đúng. Bà cán Bột thấy
hác hết cẩm, không còn lý gì, đem
lòng thương hại. Một hôm bà gọi
bác sang nói chuyện : « Nay bác
Chinh à. Tôi thấy vợ chồng bác với
lũ con mà ái ngại. Khốn nạn : ruộng
nương bán sạch rồi... Tôi cũng chẳng
có gì giúp bác. Có đồng nào, thằng
con rể nó vơ vét cả... Bây giờ thì thế
này : tôi có mười mẫu cho thuê đi
tám con mà ái ngại. Khốn nạn : ruộng
còn hai. Tôi muốn cây đe lấy
thóc ăn. Bác cầy bừa cho tôi hai
mẫu ấy rồi tôi cho mượn con trâu
hết vụ chiêm. »

Xã Chinh cảm động, úa nước mắt.
Bác không biết tìm câu gì đe cảm
tạ lòng tử tế của bà cán, chỉ lấy di
lạy lại : « Cụ thương chúng cháu
quá ».

Mịt thương cha đã nắm sẵn nắm
cơm từ tối hôm trước đe cạnh dĩa
vừng rang.

Vợ thấy chồng lao lực quá,
thường khuyên can :

— Nay mìn, mìn sóc vác vừa
vừa chử, nhỡ ốm thi khồ.

Bác túm tim cười trả lời vắn tắt :

— Minh chỉ nói dài.

Bác sóc vác quá thát. Suốt từ sáng
sớm cho đến tối mịt, không lúc nào
người ta thấy bác rời khỏi con trâu
với cái cầy.

Trưa, trời nắng chang chang, cánh
đồng như bùn như đất, một nước
ruộng loang loáng hắt những tia lửa
chói lèn mắt. Hơi nước hôi hôi
xông lên, bao học lấy người. Mồ
hôi từ trên chảy ròng ròng hai bên
má, rò từng giọt xuống như giọt
tranh. Khắp mình mẩy đỏ, tía và
bóng như pho tượng đồng lấp lánh
sáng. Con trâu thở phì phèo
những bước nặng nhọc, cặp sừng
đập bất bến nọ bên kia. Buổi dày
minh phơi dưới lùa hè, bong ra
tùng mảng. Cả người lẫn vật một
nhoài. Mặc những bọn lợ khác
nằm sóng soài dưới gốc đa, dưới
khóm tre ngã mắt, bác và con trâu
cứ cầm đầu cầm cổ, mải miết làm

Có lần chiều về mét lử, thở bõ hôi
tai, mờ cả mắt, nhạt cả miệng, bỏ
cả ăn, bác nằm vật xuống phản ngủ
thấp đi cho đến sáng. Vợ và con gái
chỉ còn cách thở dài, vì đã nhiều
phew tìm lời can ngăn mà bác nhất
định không nghe. Bác đã nhất quyết
đi cho tới đích ; con trâu của cán
Thân còn nằm sờ dây kia đe nhắc
nhóm dùi đập bác.

Một hôm, đương trưa, trời oi ả,
khác thường. Không một mảy gió,
cây cối im phẳng phắc. Cảnh đồng
vắng tanh. Cả đền chùa chót đèn ẩn
núp dưới vòm cây, yên lặng...

Bỗng tối sầm lại. Từ phu ơng đồng,
mây đen kịt, nặng trĩu, đủ các hình
kỳ quái, đem lên rất màu và che
khuất mặt trời.

Một luồng gió lạnh bắt đầu thổi.
Rồi nồi theo những luồng gió khác.
Xã Chinh ngừng cầy, lấy khăn năn
buộc trên đầu lau mặt và khắp mình
mẩy. Bác khoan khoái thở ra hai
tiếng : « phúc đức ! » Con trâu được
ngồi nghỉ, cũng thở phì một tiếng
đại như đe đáp lại tiếng thở của
chủ nó.

Gió mỗi lúc một mạnh. Những
ngọn trè ngã nghiêng, những lá khô
bay tán loạn.

Phút chốc, mây đen kéo dày trời.
Chớp sáng loáng, Sấm sét vang
đông.

(xem tiếp trang 21)

TRẦN TIỀU

Đi ra bờ biển
đi rẽ là đi đường lầy
Sic Khúc. Gáu là phô
tâm thần đep đe.

Nếu các bá mặc một cái áo
tấm laine sáu đet khít
đung lối, may không khít
thì không những tấm gián
về đep mà lại còn hai
đến Sic Khúc là khác

Các bá muốn co
Một cái áo làm hoàn toàn
tria lạy lại via bến
Xin đòi cho được
Áo có dấu hiệu
CéCé
Của chính hãng
Cú Chưng
đẹp ra

Docteur
Cao Xuân Cầm
de la Faculté de Paris

CHUYÊN TRỊ :
SENH HOA LIỀU VÀ HỘI THƯƠNG
Khám bệnh tại :
153, Henry d'Orléans — Hanoi
(Phố cửa Đông, cạnh Kép Hợp-Theta)
Sách « Nói chuyện cuối năm » của
bác-sĩ làm có bán tại hiệu Nam-
Ký, phố Bờ-hồ, 17 Francis Garnier,
Hanoi. Giá 8p. 35¢) xuất quyền



Của T.B.C.Binh

Hè lâm

Lý Toét lên tinh, đêm đi xem luồng nè.

Một anh xe mon men lật lán:

— Bầm chí có « bộ ghê » lật lán ở Saigon ra, cụ có dùng không à?

— Thôi ! của bán giấu bán giếm lúc nà đêm thế này, hẳn lại đồ ăn cắp rồi, mua rẽ mà rũ tù à !

Của N. V.H.B.

Sách sê

CHỦ NHÀ — Sao mày lại rửa bát vào chum nước đê ăn.

CON Ở — Thura bà con rửa vào tay nhiều nước cho sạch bát a.

Của N. Giác

Mau me

— Anh hãi trống có con gái kia là. Một nó đen như « cà-phê no», trắng nó trắng như sữa, nó mặc cái quần màu cháo lỏng, cái áo màu súc cù-là, khoác chiếc khăn màu mờ gá.

— Góm ! con nhà ai mà màu me lâm thế !

— Con ông chủ khách sạn chúng mình thường tới đánh chén dãy.

— Thảo nào.

Lý di

— Bầm quan lúa, tôi xin lý dị vợ tôi mà tôi cũng ưng thuận.

— Bầm quan lúa, tôi xin lý dị chồng tôi mà chồng tôi cũng ưng thuận.

— Sao hai anh chị hòa thuận với nhau như thế mà lại xin lý dị nhau ?

Của P.V.

Mục đích đê làm gì nào

— Nghe nói đến kỳ « cá-ló » nay mai ở đây nhà nước sẽ cắt vài người sang hòn Pháp để dự lễ kỷ niệm thứ 150 cuộc cách mạng Pháp. Vagy đỗ biết phải người đì như thế mục đích đê làm gì nào ?

— Đè sang bên mǎu quốc xem xét cho được luồng tận rồi khi về trang nghiêm cho người mình cách làm cách mệnh như bên ấy, chứ còn gì nữa ?

— Không phải ! ở đây mới rực rỡ hòn tinh cũng còn bị dân áp ngay nàu là làm cách mệnh.

— Néa vây ở đây công quỹ thừa tiền, không còn « két » bỏ, phải đem tiền bớt đi, chứ chẳng còn lè gi nữa.

Của N. C. Chúc

Ngạch quan nào

— Tôi đỗ anh ở nước ta có « ngạch quan nào » không thuộc quyền nhà vua ở Huế đấy ?

— Đè xin chịu « đại haynhs ».

— Ngạch... quan... « ban đêm », quan... ăn cướp.

Người nước nào

— Tôi đỗ anh biết ông Thiên-lôi người nước nào ?

(Tiếp theo trang 12)

Cô Mộng Dzung, Thái-bình. — Khi hai người dã yêu nhau, mà gia đình không cho ấy nhau, có nên rủ nhau thoát ly gia đình để nơi khác lẳng nhau không ? Cha mẹ người con gái có quyền kiện người con gái không ?

— Không, nếu hai bên cùng đến tuỗi trưởng thành (21 tuổi) cả. Trong trường hợp này, không nên rủ nhau đi chốn. Hai người yêu nhau thành thực có lỗi gì mà phải trốn ? Họ có thể cứ công nhận nhau pháp luật can thiệp được, nếu hai bên cha mẹ không bằng lòng.

Ông B. T. — Xem câu trả lời trên đây.

Cô Mộng Dzung, Thái-bình. — Viết báo tố cáo các hành vi tội lạm và có hại của một người nào (nhất là người ấy lợi dụng địa vị lạm kiêu mâu cho bạn thành niên) có là hèn nhát vì nói đến đời tư người ấy không ?

— Bởi tư của người nào là của riêng người ấy, chúng ta không có quyền nói đến. Vì sao ? Nếu trong đời tư, người ấy phạm lỗi gì thì đã có pháp luật xát xí, vì chỉ có pháp luật mới có quyền biêt một cách minh bạch, và như vậy kết án mới công bằng. Nếu ta biêt rõ một việc xấu trong đời tư một người, và ta có chứng cứ chắc chắn, thì ta có thể tố cáo được. Còn không biêt rõ, sự công bằng bắt buộc ta không được nói đến. Ví dụ một người con bị cha từ. Nếu cứ theo dư luận mà kết án người con thì thật vô lý, vì biêt đâu trong trường hợp ấy, lỗi lại không phải ở người cha ?

Vợ Hùng, Thái-bình. — Tại lâm sao con cùa những người dân bùi giờ lại phải chịu thuế sura, đánh theo số ruộng ?

— Ông không nói rõ số ruộng của chính người con cả, hay của người e. Ông không biêt rõ ràng rồi ; ở trường hợp thứ hai, người ta tính cả số ruộng của mẹ, vì cũng coi như của cải của chính người con. Nên nhớ là cách đánh thuế biến thời tinh theo « tài sản ».

Nguyễn Giác. — Làm thế nào sống cho yên ổn, đừng thấy bẩn khoản ?

— Chỉ khi nào thấy mình không phải là người vô dụng thì tâm hồn người biêt nghĩ mới được thanh thản. Muốn thế phải làm việc, tùy địa vị và tài súc. Cái phương châm nên theo là : có ích cho mình, có ích cho người khác.

Nguyễn Giác. — Muốn vào học trường Mỹ thuật Hà-nội thì phải có những điều kiện gì ?

— Trường Mỹ thuật Hà-nội có nhiều ban : ban vẽ sơn, (septien peinture) ban kiến trúc (section architecture) — và nhiều lớp mỹ nghệ thực hành (arts appliqués) như : vẽ theo, đồ xí, sơn ta, v.v. Muốn vào học đều phải qua một

N.N. nói chuyện

kỳ thi. Hồi thè lè ở ban thư ký của nhà trường.

Ô. Hiệp Sơn, Bắc-ninh. — Những sách báo mà chính phủ đã có lệnh cấm, mà người ta còn giữ ở nhà. Các nhà đương chúc blé, đến thu lượm, thi người ấy bị sao ?

— Người ấy bị tội đã giữ sách cấm. Vì thường thường nghị định của chính phủ cấm cả lưu hành và tăng trấn những sách mà chính phủ cho là có hại cho cuộc trị an.

Ô. Hiệp Sơn, Bắc-ninh. — Trong một lớp học (trường tr) người ta có nên để học trò con trai và con gái tuổi chừng 15, trố xuống, ngồi chung lợp với nhau không ?

— Nếu không có lớp học riêng cho con gái, thì có thè tạm ngồi như vậy được. Sự chung lợp trai gái trong một lớp học cũng không có hại gì, miễn là thầy giáo phải nghiêm nghị, và kỷ luật nhà trường phải rõ rệt.

Các nhà văn và nhà báo thường kêu gào, các bậc lâm cha, anh nên để ý đến sự giáo dục của con, em mà ngàn cảm chung không được đọc và xem các báo, sách của người lớn ; ở nước ta những sách, báo viết riêng để cho trẻ con xem hiếm lâm, gần như chưa có ! Vậy nên cho chúng đọc và xem gì ?

— Hiện giờ nhiều nhà xuất bản đã nghĩ đến những sách cho các trẻ em đọc: báo Học sinh, báo Hướng đạo, tập sách Hoa Xuân của báo Thủ-đầu, và Sách Hồng của nhà xuất bản Đời Nay, v.v. Các trẻ em sắp có sách để xem, khỏi phải xem những truyện kiếm hiệp rất có hại.

HỘP THƯ

Ô Trần-x-Minh. — 1.) Theo hiện tình y học, thi không có cách nào để thử một cách quả quyết rằng một cô gái còn trinh bay không. Chỉ ngay sau khi việc xảy ra, — như bị hiếp chẳng hạn — người y sĩ có thể khám nghiệm thấy những dấu vết về hình thức, nhưng cũng không thể quả quyết được có sự dì lai, trù ra trong một trường hợp nào đấy, hoặc có thấy tình khi của đàn ông trong bộ phận. Đó là một vấn đề rất phiền phức, mà người ta phải rất thận trọng.

2.) Những câu hỏi khác của ông không thè trả lời được trong phạm vi mục này. 3.) Không thè chiều ý ông được.

Cô Lê T. H. P. Hanoi. — Thưa cô, 1.) Gramme chính là người Pháp, — ấy là theo sách Pháp nói thế — chứ không phải người Bỉ như cô tưởng.

2.) Loi Garamont với Loi de Garamont thi cũng vậy. 3.) Vàng, 85000 tấn, nhà in xếp thiếp.

Nhưng dù sao cũng xin cảm ơn cô.

Xuânsaconta, Thái-bình. — Những câu hỏi của ông không thè trả lời trong phạm vi mục N. N. nói truyện được.

Cô Phan thị Hương, Hanoi. — Sẽ trả lời cô bằng thư riêng.

Ô. Vũ Khánh, Hanoi. — Nhiều người cũng ở vào tình cảnh khó khăn như ông, nhưng chán nản không thay đổi gì được. Ông cứ vững lòng và tin ở lòng tốt của mình. Đó là một câu khuyên nhỏ hơi sáo, nhưng chính những câu sáo, ở đây, lại đúng hơn hết. Nếu cần, ông biêt thư cho chúng tôi biết thêm.

Cô Nguyễn Bình, Hanoi. — Cbi có cách lá... cầm cung ! Nhưng nước da trắng xanh coi không đẹp chút nào. Nước da bông hào khỏe mạnh là hơn cả. Nếu da khô hay mờ quâ, dì có cát thử crème.

Áo tắm bể

Hiệu dệt

PHUC - LAI

87, PHỐ HUẾ, HANOI — Tel. 974

hiện đương trưng bày nhiều kiều áo tắm mới lạ.
Trước khi đi nghỉ mát, xin mời các bà, các cô lại lựa chọn kiều áo để so sánh với các hàng khác.

NGÀY NAY Ở KHẮP NƠI

Tin Hué

Tết Đoan Ngọ

NGÀY mồng năm tháng năm, tức gọi là Lễ Đoan- Ngọ, được dân Thành Kinh đặc biệt đón. Đức Tiên Đế lúc mới lên ngôi đã khuyên dân nên bỏ lễ này để ăn lễ Hung- Quốc Khánh-Niêm. Nhưng lễ Hung- Quốc chỉ được xem chứ không được ăn, nên dân cư chủ ý đến lễ Đoan- Ngọ hơn. Lễ này nguyên của Tàu, mục đích là để nhớ ngày ông Khuất- Nguyễn trẫm minh ở sông Mich-La vì nǎo vua sở qua Tân không được. Nhưng dân minh cần gì biết chuyện ấy. Thấy một lễ, có cúng có ăn là do nhau làm theo ngay. Vì thế mà Đoan Ngọ hay Đoan Dương mỗi người hiểu mỗi cách. Người thi nhân lễ ấy đi kèm là «mồng năm», người thi cho là «lễ giữa năm», có người lại chờ giờ ngọ để ra sân nhìn mặt trời Sư hiếu biết thi khác nhau, nhưng công việc làm thi giống nhau lắm. Nghĩa là ở đâu cũng xôi chè và thịt vịt. Lễ Đoan Ngọ ở Huế tự nhiên hóa ra ngày lễ vui. Nghiêm cho kỹ thi người An-nam nghĩ sâu xa hơn người Tàu.

Lễ Đoan Ngọ người Tàu chỉ dan thuyền đê... với thày ông Khuất- Nguyễn. Càng ngày lễ ấy, người Annam thấy một con vật nhiều lần trẫm minh như ông Khuất- Nguyễn nhưng không chết, nên tức minh làm thịt chay.

Hai cái tru

Lễ Vịt chủ không phải là Vịt, cả chuyên cái tru ngõ sập trước nhà ông Nguyễn tiến Lãng. Nhưng cái tru ấy hôm nay đã được dựng lại rồi. Thành ra một cái cũ, một cái mới. Tiêu biểu cho tinh thần của cùn nǎo mới của ông Nguyễn tiến Lãng. Cái tru mới dựng lên không giống với cái tru trước. Có phần xấu hổ nhỉ, mặc dùn cái trước cũng chẳng đẹp gì. Thật là buồn lòng lúc nghĩ đến việc xây tru lại do bộ Công Tác Mỹ Thuật của Nam Triều.

Một cái tru sập, diêm không vui: ông Nguyễn tiến Lãng đi Tây. Một cái tru dựng lên, tin lành: Nguyễn Quán đã sinh được một cậu con trai và đã đem ra ngoài Bắc.

Có người đã tự tiên ngờ ông Nguyễn tiến Lãng là một viên Thái Giám; hôm nay ông ta đã tự tiên dám, để cải chính tin ấy rồi.

Thầy vở trò

Hội Truyền bá Quốc Ngữ đã mở cửa đón học trò ở Hội Quảng Trị. Các nam nữ giáo viên đã hết lòng với học sinh. Mà học sinh không chịu kém tuổi các giáo viên. Vì thế có lúc một cô giáo đã phải gọi:

— Thưa bác đọc lại chữ g cho cháu nghe.

Và lúc «bác» đọc xong thì cô giáo vui vẻ nói tiếp:

— Dạ thưa bác, lão sau cháu hỏi thi bác cứ nói trả lời cũng được. Bác cứ đứng dậy mà nói.

Thật chưa có lớp học nào làm cho người ta vui vẻ và cảm động bằng.

Bí mật!

Triều đình Huế được tin Tunisie quốc vương vừa tặng Đức Bảo-Đại một tấm thương đồng buyn chương Nicham el Aaman. Thật là một tin mừng cho dân nước. Nhưng chẳng lẽ lại mừng suông và không biết nước người ta tặng vua mình hả? Giúp Chưa tìm cách để tra cứu, tôi dùng liều phép đổi chữ (Anagramme), để cho Nicham el Aaman dễ hiểu hơn.

Nicham el Aaman = Lại cha Annam.

Thì ra với giọng lơ lửng quốc vương Tunisie tung hô: «Lại Cha Mẹ Annam» để tỏ lòng hàng phục vua nước mình!

Thịnh Không

Tin Saigon

Chế độ tuyển cử đại biếu Nam-kỳ tại Thượng hội nghị thuộc địa được mở rộng

Nam-kỳ, ngoài cái Hội đồng quản hat có quyền hàn viễn dân biếu ở Bắc và Trung-kỳ, còn có thêm quyền cử đại biếu qua Thượng hội nghị thuộc địa ở Paris nữa. Về vấn đề này, trong một số báo sau, chúng tôi sẽ có bài tường tận hơn.

Ngay bây giờ chỉ xin đề các bạn bết tóm tắt rằng cứ theo chế độ tuyển cử đại biếu này bồi nào tới giờ thi cả Nam-kỳ chỉ được có 500 người đủ điều kiện làm cử tri thôi.

Mới đây, báo *Midi Colonial* ngày 18 Ma 1939 có đăng tin rằng ông Mandel đã quyết định nói rộng chế độ tuyển cử đại biếu Nam-kỳ trong cái Hội nghị tối cao ấy ở Paris. Nhờ thế số cử tri sẽ tăng gấp từ 500 lên đến 4 nghìn. Tay vậy, biện thời vẫn chưa bết rõ những ai mới được gia nhập thêm vào số cử tri đó.

Dù sao, ta cũng thấy rõ ông Mandel có hảo ý muốn cải cách chế độ tuyển cử bẩn xú Song tiếc rằng ông chưa thấu rõ nguyên vọng tha thiết của đa số dân chúng nên sự sửa đổi mới ấy cũng chưa đáng mặn hoài toàn.

T. V. LAI

CON TRÂU

(Tiếp theo trang 17)

bác lội trong bùn mồi lúc một chồn thêm. Tay bác rời rã, cầm cán cầy không chắc. Hơi nước bùn nồng nặc xông lên mặt mũi bác.

Bác nhớ lại lời khuyên của vợ:

— Minh sốc xác vừa vừa chứ, nhỡ ốm...

— Ủ, mà nhỡ ốm... — bác túm tim cười — Ốm thế quái nào được. Đừng có mệt thì phải nghỉ.. nhưng mà ta hãy cầy hết luồng này đã rồi nghỉ một thê.

Bác vừa cầy được một luồng, bỗng chân tay bác bùn rùn, mắt bác hoa lên, tối sầm lại. Bác ngã vật xuống bờ ruộng, ngất đi.

Bác xã gáy nước mắt dần dưa, vừa nói vừa khẽ lay vai chồng : — Này minh! minh ơi! minh mè đẩy à? ô này! trâu nào? mà tôi vẫn buôn vải buôn sồi đấy nhé.

Bác quay ra nói với ông cán Bích ngồi cạnh, hai tay nâng vật áo úp lên mặt lau nước mắt :

— Cụ ơi, khô quá cụ ạ. Nhà cháu cứ mè man suốt ba bốn hôm liền thế này thì có việc gì không, cụ?

— Chả việc gì. Ai lúc sốt quá cũng mê như thế. Rồi hết cơn sốt, bác ấy lại tỉnh như thường. Chả việc gì. Bác cứ yên tâm, đừng khóc lóc thế này người ta kiêng đấy.

Tuy lời nói của ông có vẻ vững chãi, nhưng cặp mắt ông rầu rầu

nhin xã Chính dù tố rằng ông cung lo ngại.

Từ hôm nǎm vật ra bờ cỏ và được Chắt và Tứu khiêng về, bác xã Chính không mấy lúc tỉnh. Bệnh tinh mồi ngày một trầm trọng. Hai ông lang, mỗi ông cắt mấy thang thuốc không thấy chuyền, sợ đã phải bỏ. Hôm qua, ông lang Tại, có tiếng là danh sỹ, ba đời làm thuốc, sau khi cầm mạch, cũng phải nói luồng lỵ :

— Bác ấy bị thương hàn nặng lắm. Việc tôi chữa thì tôi cứ chữa, còn nhỡ ở số mệnh. Nếu có phải là tại số thì thuốc hay đến đâu cũng chịu, sức cụ Bền- thure cũng phải bó tay nứa là tôi.

Bác Chính gáy nứa lấy vạt áo ông lang Tại, nắn nỉ :

— Lạy cụ, cụ thương cháu, cụ cố chữa cho nhà cháu. Nhà cháu mà mệnh nào thì cháu cũng đến chết mất.

Trông nét mặt bác thản thiết quá làm cho mọi người đến thăm cũng rơm rớm nước mắt.

Mít ba bốn hôm bỏ cả «hang ho» ngòi rủ ở xó nhà. Nó không dẽ ý đến kẻ ra người vào, cả đến thằng Tứu mấy hôm vẫn quanh quẩn bên cạnh thầy nó. Nó thương sói thầy nó quá. Mỗi lần nó nghe đến bệnh trạng, nghĩ đến cái chết ác nghiệp sẽ cướp thầy nó đi, nó thồn thức, khóc nấc lên làm thằng Tứu băn khoăn khờ sờ.

Hôm nay xã Chính đã uống hết

bai thang của Ông lang Tại mà bệnh không thấy giảm, lại còn tăng mãi lên. Một vài người đến thăm, lúc ra khỏi buồng, lắc đầu thở dài và nghĩ thăm :

— Hồng mắt! mắt đã dại, tay đã bắt chuồn chuồn. Thánh cung chẳng cứu được.

Bác thiếp dì mấy ngày: mấy lần vợ con đã tưởng bác chết, oà lên khóc. Bác tỉnh lại, nhưng tinh thần càng bạc nhược thêm.

Về chiều, bác chỉ còn thoi thóp thở. Cả nhà đều tuyệt vọng. Luồng tử khí như từ thân thể bệnh nhân lan khắp phòng quanh, thẩm vào các tẩm bồn, làm lạnh lão cả ba gian nhà yên lặng.

Bỗng dội mắt xã Chính sảng sảng như thu hết tinh thần còn lại, cặp môi mấp máy như muốn nói, bàn tay gân đờ dại sờn lấy tay vợ.

Bác gái hiểu ý, ghé tai xuống tận mặt chồng, cố lắng nghe. Một lát bác ngừng dần lên, nước mắt đầm đìa. Mít đứng cạnh cửa sổ sùi sùi vừa hỏi :

— Bu ơi, thầy dặn dò gì thế, bu?

Bác gái thở dài, nói có vẻ mệt nhọc :

— Con ạ, thầy bảo thầy đi... rồi bu chỉ nghe thầy tên con với tên Tứu. Bu đoán là thầy muốn hai đứa lấy nhau trước khi thầy nhắm mắt.. Bu còn nghe thấy thầy nhắc đi nhắc lại mãi «con trâu cái, con trâu cái», bu chẳng hiểu thầy con định gì.

HẾT

Trần-Tiêu

Ngài nên dùng thuốc
Vạn Bảo thay cho thuốc
bồ thận cựu truyền



Dĩ mới, sinh hoạt mới, quý
ngài hãy dùng huốc mới. Thuốc
bồ hòn VẠN-BẢO là thuốc mòn
do giáo sư TRẦN PHÚC SINH
trường Y-học Nam-kinh chế ra.
Dùng thay cho thuốc Bồ-thần cựu
truyền, hiệu nghiệm gấp 10 lần.

Thuốc VẠN-BẢO trị các chứng
đau mỏi xác thịt, đau lưng, ủ tai,
bản oai gân cốt vì phòng sự uổ
chứng, hoặc vì thuốc nhỏ chơi bời
và đeo.

Thuốc VẠN-BẢO là sự tòng
hợp các tinh chất quý của động
vật, đem bồi bổ những nội hạch
cho nhân loại. Tincture « Dưỡng
huyết Tình » cho óc, cho thân,
trứng dài của dan ông và buồng
trứng của đàn bà.

Thuốc VẠN-BẢO làm cho đàn
ông lớn tuổi lấy lại cái sức mạnh
như hồi còn niên thiếu, làm cho
đàn bà lớn tuổi có lại cái sắc đẹp
đa bết nhăn, thịt săn, vú nở v.v.

Thanh niên nam nữ uống thuốc
VẠN-BẢO sẽ cầm giữ tinh xuân
linh như hồi tuần trăng mật. Ma
người lại lâu già, tin nơi hạnh
phúc.

Thuốc VẠN-BẢO có đủ tinh
chất khiêu động, làm sống dậy
những lỗ bào đã ủ rã khô héo của
người già hép rời làm tươi trẻ
lại. Nhán đó con người đang
phiền muộn, chán ngán, cảm thấy
sống lại cảnh đời vui vẻ, ăn a
mặn nồng, siêng làm việc, thíc
phản đối.

Thuốc VẠN-BẢO có thứ cho
đàn ông, có thứ cho đàn bà. Khi
mua nên nói rõ.

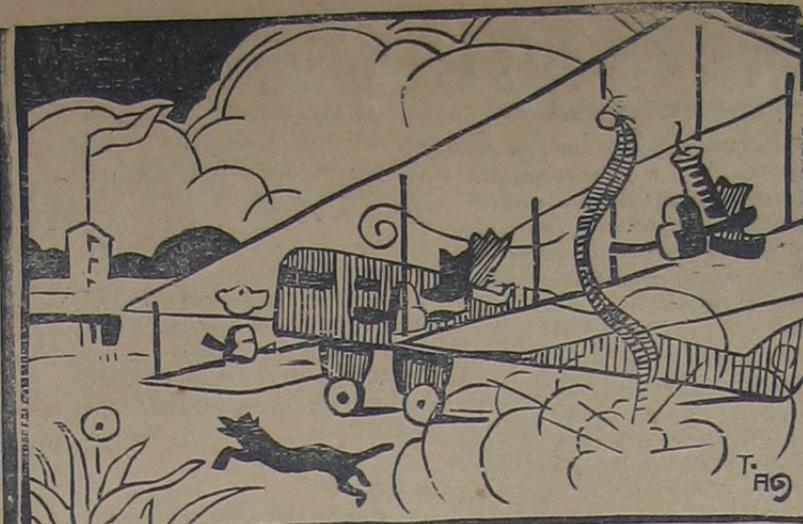
1 hộp dùng 10 ngày 4p00
1 hiệp là 4 hộp 15p00

(Gửi lãnh hóa giao ngan)

Tổng phát hành phía Bắc
VẠN HÓA
6, Rue des Cantonais — Hanoi

Tổng phát hành phía Nam
VÔ ĐỊNH DÂN
322, Rue des Marins — Cholon

BÁI-LÝ: Mai-Linh 60-62 Cầu
Bắc Haiphong, Ngayen-van-Duc
14 Rue des Caisses Hanoi



Thấy đức Bảo-Đại đi tây, người trong phái Bảo-hoàng cũng lập tức đáp máy bay đi tây. Muốn biết người trong phái Bảo-Hoàng là ai, các bạn tìm trong tranh sẽ thấy.

Việc tuần lè

(Tiếp theo trang 5)

Lập lại trường Thúy Đông-duong

— Chính phủ định trong năm nay sẽ mở trường Thúy tại Nha-trang. Hạn học là 4 năm, năm đầu học P. C. B. ở Hanoi, còn 3 năm sau thi học các khoa chuyên môn ở Nha-trang. Cách tuyển học sinh cũng như tuyển học sinh vào trường Cao-dâng Canh-nông. Thủ sinh phải có bằng tú tài tay ban toán pháp.

Dông-duong giúp gia đình nạn
nạn tàu « Phénix » 500.000 quan.
— Chính phủ Đông-duong đã trích ở quỹ
ra 500.000 quan để giúp gia đình các nạn
nạn và đề sung vào quỹ cứu tế của thủy
quân. Ngoài ra bộ Tham mưu hải quân
Đông-duong đã nhận được rất nhiều tiền
của các tư gia cùng đề cứu gia đình các
nạn nhân tàu Phénix.

150 hộp hào kẽm và xu mới đã
đưa sang tới Hanoi, trong số có :

67 hộp hào một, mỗi hộp đựng
1.500d.

83 hộp 1 xu, mỗi hộp đựng 100d.

Không tăng thuế dầu Mazout. —
Vì có đại biểu các hội đồng Quản-hạt,
bội đồng Thương-mại và bội đồng Canh
nông can thiệp nên ông toàn quyền đã
hứa sẽ không ban hành sắc lệnh tăng
thuế dầu mazout lên chừng 1000/, như
Ngày Nay đã đăng tin trong số báo
trước.

Viên chức công-nhật sở Hỏa-xa
Đông-duong ngoài số tiền phụ cấp

gạo đắt được thêm, đã được tăng lương
từ 4/- đến 10/- tùy theo số lương cao
hẹ.

Chức thống đốc mới Nam-kỳ.

— Ông Verber mới được bổ Thống đốc
Nam-kỳ đã từ già Paris và đáp tàu
Maréchal Joffre, ngày 22 juin, sang Nam-
kỳ nhậm chức.

Kết quả buổi chiếu bóng hôm 11 Juin 1939 của hội Truyền-bá-học Quốc ngữ

Hội Truyền-bá-học Quốc-ngữ,
hôm 11 juin 1939, đã tổ chức tại rạp
Majestic một buổi chiếu bóng để
lấy tiền giúp quỹ hội. Kết quả như
sau này :

Thu	Bán vé	372d.90
Chi		

Thuê phim	150d.00
In chương trình	5d.00
In vé	5d.00
Chi về trò phu	8d.93
Vải căng làm quảng cáo và kẻ chữ	6d.06
Thuế	4d.00
In giấy quảng cáo	6d.00
Tem giấy quảng cáo	3d.00
Thuê mang ghế	0d.50
Tiền giúp quỹ Tế bần	11d.35

Còn lại để mua giấy bút cho học trò hội	199d.84
	173d.08

Hội Truyền-bá-học
Quốc ngữ lai cáo

BÁO NGAY MỚI SỐ 10

Sẽ ra ngày 4 Juillet 1939

Tuần lễ vừa qua, báo *Ngay Mới*
không xuất bản được vì, cũng như
một vài đồng nghiệp, đã chịu ảnh
 hưởng của nạn khan giấy nhật
trình.

Bởi vậy, số 10 sẽ xuất bản ngày
4 Juillet 1939 có những bài :

— Nhân dân Bắc-kỳ tiễn ông
Phạm Lê Bồng đi Tây.

— Bêu đầu trạng sư Trần Văn
Chương.

— Nước mắt cá sấu của Hitler và
Mussolini.

— ý kiến một Cô tú về « Chùa
hoang » và « Loạn dâm ».

— Làn sóng tranh đấu.

— Báo giới Bắc-kỳ đòi tha 1500
chính trị phạm.

— Dân Đông dương phải kỷ niệm
cuộc Đại Cách Mệnh Pháp

— Sự nô lệ của phụ nữ: nô lệ bời
đi tinh hay nô lệ bời giai cấp? v.v.

Số đặc biệt « 14 Juillet 1939 »
(tức là số 11)

Sẽ ra ngày 11 Juillet

— Đề kỷ niệm cuộc Đại Cách
Mệnh Pháp 1789

— Kỷ niệm ngày phá ngục Bas-
tille, thành tri của bảo thủ, chuyên
chế, áp bức, nô lệ.

— Kỷ niệm những ngày đồ máu
oanh liệt của quần chúng Pháp
để chinh phục nhân quyền và dân
quyền...

12 trang — 2 màu — rất nhiều
tranh ảnh — mỗi số 0p.10

Thư, mandat gửi cho :
M. Nghiêm Hồng
143 Bd. Henri d'Orléans Hanoi

SÁCH MỚI

Bản báo mới nhận được :

— *L'Homme de couleur*, trong tập
Présences, nhà xuất bản Plon, Paris
— do nhiều người có tiếng viết :
Cardinal Verdier, R. P. Aufpräs, R.
P. Magrath, Pierre Đỗ-Đinh v.v.

— *Nói giống tôi* do Minh-Dân xuất
bản, Giá 0p.25

HỘP THU

Cô Thanh Nhàn, Saigon — Xin
cho biết địa chỉ.

Ô. V. S. Hưng Yên — Cho biết địa
chi.

Bà T.G.M. Haiphong — Xin bà cứ
viết thư.

THẠCH LAM

Vêtements d'enfants

VĨNH - LONG

53 Rue de la Citadelle

HANOI

53

Nhà chuyên may quần áo trẻ em mở trước nhất

BÁN BUÔN BÁN LẺ KHẨU ĐÔNG-DƯƠNG

QUẦN ÁO MAY SẴN HOẶC ĐÓ CẮT THEO MẪU

RẤT TIỆN CHO CÁC TRẺ EM VẬN ĐI LÉ, ĐI CHƠI VÀ ĐI HỌC

CÁC NHÀ BUÔN MUỐN ĐƯỢC NHIỀU HOA HỒNG VÀ DỄ BÁN NÊN BUÔN ÁO VĨNH LONG

Bức Tranh

hoạt họa của Tú-Mô

ÔNG HÀN NGUYỄN MẠNH - BỒNG
(Anh ông quan thị Nguyễn Tiến Lãng).

Năm xưa « cậu Cả nhà ta » (1)
Trong lồng thơ... thắn cung là... thắn
lồng.

Cung làm... báo một dồi tờ,
Cung nhiều mảnh khóc, mái sờ nhà
nghè.

Rồi thi, báo chán báo ché,
Mán - Cháu thi sĩ xoay về thằng lang.

Chuyên môn chữa bệnh lừa giang,
Lừa mò dưới Cảng, lang thang lên

Hà.

Kiếm ăn cõe bệnh trăng hoa
Tuy rằng cõi miếng nhưng mõ..
thiêng danh.

Nên thằng lang nghĩ quần quanh,
Noi gương chú nó, lag sành vân
chương.



Chỉ tài tàn ngọt, xông hương g,
Má len vào cõi quan trường lập thân.

Lòng dâng quật, chẳng phản n văn
Lại về mõ báo, viết văn, thường

Thường
Toàn lời ca tụng, tàn dương,
Hết khen cõi lớn, lại mừng ông to...

Cung là khéo liệ, khéo lo,
Tag trong chúa nó lót cho một vãi...

Được hâm cõi phầm văn giai,
Rồi dang quan cõi thằng oai quan

hán.

Một nhà lão nhõn nhõn quan,

Tiếng lầm trong họ ngoái lồng...

khép om !

Tú-Mô

1 — Bài thơ từ tuyệt của thi - sĩ Mân-Chân Nguyễn-mạnh-Bồng khi xưa tự quảng cáo đẽ triều vợ :

Cầu cả nhà ta học cõi tài
Người cao rong rồng, tuổi dồi mươi.
Có lòng khắng khái mà chưa vợ

Hồi chí em ơi lão kẽo hoài.

ĐIỂM BÁO

(Tiếp theo trang 7)

Mời đây, một bọn nhà « văn » trẻ tuổi lại mở đường cho một cách dùng báo khác. Họ viết báo đẽ... tống tiền, chỉ có thể thôi. Và cũng chỉ vì thế mà chẳng một thủ đoạn nào họ từ chối không dùng.

Họ tìm cách làm tiền bất cứ ai, từ ông phủ hộ nhà quê cho đến cô dâu ngoài lồng. Nhiều càng hay, mà ít cũng được : từ năm ba đồng, đến một chục trăm lồng.

— Muốn tống tiền, họ dùng hết cách nói xấu và vu cáo, bất cứ thực hư. Giọng vẫn hết sức châm chọc, bao thủ như người ta chửi nhau. Cốt đẽ người ta sợ hãi, muốn lánh xa. Mà muôn lánh xa thì phải mất tiền.

Tờ báo sống bằng cách ấy, nghe đâu cũng khá phong lưu. Và số tiền họ kiếm được nghe đâu cũng đã khá nhiều. Còn báo họ viết ra ai đọc thi đọc, ai không đọc thi thôi, họ cũng chẳng cần.

Sao thế nhỉ ? Trong khi các tờ báo đứng đầu ra đời vì một chủ nghĩa cần bệnh vực, vì những sự bất công cần phá bỏ, trong khi những tờ báo ấy sống mong manh vì không biết sống chết lúc nào, thì những tờ báo như trên kia vẫn cứ công nhiên phô bày những cái bẩn thỉu và dê hèn ?

Trong nhiều cõi khác, tôi muôn trách ở đây người đọc báo. Chính những người đọc báo đã khiến cho một tờ báo được sống mạnh mẽ hay không. Nhưng họ không biết dùng cái quyền của mình một cách chính đáng và đường hoàng : cái quyền từ chối không đọc một tờ báo mà mình cho là không đáng đọc. Đã có chẳng biết ai nói rằng « có tờ báo người ta ghét mà người ta vẫn đọc » đấy ư ?

Một chút nữa thì tôi nói : người đọc có tờ báo xứng đáng với phẩm giá. Nhưng không, đây chỉ là cái chi lười, cái tinh không quả quyết, không suy xét của người mình. Tôi mong các bạn đọc khó tính hơn. Tôi mong các bạn chỉ cho sống những tờ báo nào đáng như thế. Các bạn có thể rất hiếu nghiệm làm cái việc cảnh sát trong nghề báo.

Thiện Sĩ

NGÓT NGÀN

— Ông là
Tây den có
phải khóng ?
Nghe tiếng
nói tôi biêt
ngay.



văn bài Tiễn Quan Trần-Thủ (của Phan huy Ích) sau đây. Thơ họa và nhại (vừa họa vừa nhại) tất nhiên phai vul, cái ý vị hài hước cợt dứa càng mạnh bao nhiêu, thơ càng có giá trị.

LÊTA

TIỄN QUAN TRẦN THỦ

Xôn xao xe ngựa voi lai
Kinh

Kẻ vọng trân (1) thêm nặng
gánh tình.

Chuồng rượu (2) ngập ngừng
cơn hôi tiễn

Túi thơ e ấp nèo quy trình.

Tảng mây xa ngóng tòa Thai
sáng

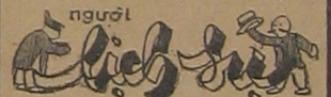
Bên gác lầu nghe tiếng dầu
canh.

Danh tiệc xum vầy non
nước cũ

Cam nguyên hương lứa vẹn
ba sinh.

(1) Vọng trân : trống theo bụi xe.

(2) Chuồng rượu : cảng như hũ rượu.



BẤT TAY. — Bất tay mặt, phải cho chán-thật. Không gì bắt lịch sự bằng đưa một vài ngón tay cho qua chuyện. Không được phép chia tay cho người trên mình; phải đợi người ấy đưa tay trước. Lễ phép của người Pháp muốn rằng người đàn bà phải đưa tay cho người đàn ông bắt ; một dấu-chì về sự tin cậy của người đàn bà. Người đàn ông phải bắt tay một cách mèn-mại và nhã-nhặn. Người đàn bà làm ở công sở phải đợi ông chủ trao tay cho mình trước dã.

CHÀO NHAU — Người đàn ông gặp mặt người đàn bà quen biết phải chào trước, trừ ra khi nào người đàn bà cố ý làm lơ. Đã vậy, chào là nột cử chỉ bắt-lịch-sự.

Người đàn ông không khi nào được giữ một người đàn bà gặp gỡ đường dẽ hỏi chuyện; nếu người đàn bà giữ người đàn ông lại, người đàn ông phải ăn nói đê-dại và lẽ phép, và sự từ-biệt tùy ở người đàn bà. Người đàn bà cũng không nên giữ người đàn ông lại lâu quá.

V.C.

Mách giúp

MỘI GIA BÌNH NÊN BÈ Ý ! KHI HỘU SỰ KHỎI RỐI TRĨ !

Mùa hè năm nay khi trời rất nóng bức, bình, bịnh « Cám nhiệt » phát sinh rất mãnh liệt, biện đã làm cho lâm người thiệt mạng rồi. Vậy trong gia đình, nếu có người bị bệnh « Cám nhiệt » sinh bồn mè, lâm Khoa, Ban, Trái, nhưng đều v.v..., hãy nhớ tìm cho được thuốc « BẮC-ÁI TRÂN CHÂU TÁN » thời bệnh trong 15 phút, lanh bình trong 48 giờ, không nói ngoa.

Nhà hảo tam muốn cứu giúp đồng bào lao khổ về bệnh « Đau mắt » nên gửi thư và 3 cát cõi dân thơ, chúng tôi sẽ gửi tặng thuốc « Nhân dược » trị độ 50 bệnh nhân.

BẮC-ÁI

100 Bd Tông-đốc-phuong — CHOLON

VŨ - ĐỨC - DIỆN

KIẾN TRÚC SƯ

8 Place Negrer
HANOI — Tel. 77

Bệnh khí hư

Bản bà có khí hư là vì có kinh mà không kiêng, hoặc lâm lụy nhiều, ăn uống thất thường, hoặc vì bệnh tinh người chẳng chuyen sang. Kíp nên uống thuốc của

ĐỨC THỌ ĐƯỜNG

131, Route de Hué — Hanoi

sẽ được khỏi chắc chắn. Giá 1p20 một hộp, uống 3 ngày. Nhà thuốc đã nổi tiếng chữa các bệnh lậu, giang-mai, hạch cam, v.v. bắt cứ nặng nhẹ, đều được khỏi rút nọc. Thuốc lậu Op.60 một hộp. Giang-mai Op.70. Hạch cam Op 30. ĐẠI-LÝ: Quang-Huy Haiduong — Ich-Tri, Ninh-binh. Mai-Linh 60-62 Paul Doumer, Haiphong

Đổi tem mới lấy tem cũ

Cần mua một giá cao tem Đồng-dương và Pháp hàng to thời (hang nhỏ chỉ mua hàng tem 7 xu trả lên) đã đóng dấu rồi. Tem phải sạch, không rách. Ai có gửi về tôi sẽ đổi lại hoặc tiền hoặc tem mới đúng dan thu. Chỗ &:

N - k. Hoàn
47, Blockhaus Nord — Hanoi

Rượu Cối Nhát

MARTELL

là thứ rượu đã nổi tiếng
từ 200 năm nay

ĐẠI-LÝ ĐỘC QUYỀN

L. Rondon & Cie Ltd 21, Bđ-Henri-Rivière HANOI

Sâm Nhung Bách Bồ Hồng - Khê

Lấy tinh chất ở cơ quan sinh dục của các loài vật rất mạnh mẽ luyện với Sâm Cao-ly, Lộc Nhung cùng với các vị thuốc bổ quý giá, sau dùng nó dần ngay đến thận và bộ máy sinh dục của người ta làm cho trẻ lại, khỏe ra như người được tiếp hạch, sinh ra nhiều menses huyết, ănagon miệng, ngủ yên giấc, tinh thần minh mẫn, bền trí nhớ lâu, đại tiện nhuận, nước tiểu trong, khỏi đau lưng, bốc hỏa. Các ông đang trong 2 ngày sẽ thấy trang đường cổ khí, tinh đặc, trong khi phòng sự không thấy nhoc mệt. Nếu ai có bệnh di tinh, lanh tinh, khôi tinh, mộng tinh cũng khỏi. Bản bà dùng được huyết tốt, kinh điều ; bà nào có bệnh kinh nguyệt bất điều sinh ra các chứng đau bụng, đau lưng, bốc hỏa, ra khí hư (bạch đái hả) cũng khỏi. Bà nào nuôi con thi tốt sữa, có chữa thi khỏe thai. Các cụ già đau lưng đau mông mỏi mặt, kém ăn kém ngủ hoặc có bệnh ho, bệnh thở dùng cũng khỏi cả. Trẻ con dùng thuốc này sạch cam sài, bồ tì, tiêu thực. Nói tóm lại tất cả nam phái like là, nếu ai cần phải bồi bổ sức khỏe thi không còn có thứ thuốc bồ gì hay bằng thuốc Sâm Nhung Bách Bồ Hồng Khê này. Thuốc thơm ngon dễ ăn ; các ông dùng thử bao sáp vàng, các bà dùng thử bao sáp trắng. Mỗi ngày ăn 2 viên vào 2 bữa ăn sáng và tối, trẻ con mỗi lần ăn sủi vào nhai chiêu với chén nước chè. Mỗi hòn giá 1

Thuốc Hồng - Khê số 47

Thuốc « Trang Dương Kiêm Tinh đại bồ thận Hồng-Khê » số 47 chế bằng Hoàng-hoa ngũ-phiên, Hải-cùu-thập, Tần-quảng, Sâm Nhung với các vị thuốc vừa bồ vừa ngon. Giúp cho sự giao hợp được theo ý muốn. Giúp cho người dương sự yếu, « bất lực », liệt-dương » được cải thiện, đỡ thư thai. Làm cho người vô tình lãnh đậm trở nên người da tinh vui vẻ. Sau khi dùng thuốc này 6 hay là 12 tiếng đồng hồ, có hiệu quả hiển nhiên. Muốn chứng cho những lời nói trên đây, các ông các bà dùng thử một gói Op.25, sẽ thấy phòng sự mạnh khỏe lâu bền như mấy hòn khác vì sau lại thấy tinh thần minh mẫn không một chút nhoc mệt. Thuốc này chuyên trị bồ thận, kiêm són, sinh khí, chữa thoát hắc, bách tinh maz xuất. Mỗi chai lọ giá 1p.00. Mỗi gói dùng được một ngày giá 8p.25.

Thuốc « Cai Hồng - Khê »

Thường gặp là chất thuốc phiện (nhà Boan đã phân chất), nên ai cai cũng có thể bỏ hẳn được mỗi ngày hai mươi đồng bạc thuốc phiện, cái đồng hết hai hào hào thuốc cai là đủ không phải hút nữa vẫn đi làm việc như thường, thuốc viên Op.50 một hộp, thuốc nước 1p.00 một chai. Uống như chỉ mất 1p.00, nghiên nồng hết 5p.00, 3p.00 là bỏ hẳn được, nếu sai nhỡ, xin trả lại tiền gấp đôi.

Thuốc phong tình Hồng - Khê

Giúp thép mỏ huỷc ngang trời ! Thuốc Hồng-Khê chữa những người lảng lơi ! Hai câu Sâm truyền này, ngày nay quả thấy trong nghiêm, ai hổ cải Sâm Hồng-Khê thi ai cũng nghĩ đến thuốc lậu và thuốc giang-mai ; ai bị lậu không cứ mời hay kinh niêm uống thuốc lậu Hồng-Khê số 30, mỗi hộp Op.60 cũng khỏi rút nọc, ai bị bệnh giang-mai không cứ về thời kỳ thứ mấy, mời hay đã nhập cốt rồi, uống thuốc giang-mai Hồng-Khê số 14 cũng khỏi rút nọc mỗi cách âm đầm không hại sinh dục (mỗi hộp giá 8p.60) nên khắp các nơi đâu đâu cũng biết tiếng !

Nhà thuốc HỒNG-KHÊ 88, Phố Chợ Hôm, Hanoi (Route de Hué)

Làm mực ẩm mực, bao thuốc chán, và có hơn 100 món thuốc hoàn, tán, cao, giả truyền và kinh nghiệm, chế sẵn đóng hộp, đóng sẵn theo phương pháp Anh-Mỹ bán khắp các nước Nam, bán sang cả Tây, Tàu, Ai-lao, Cao-mén, chữa đủ các bệnh nguy hiểm người lớn, trẻ con. Mình nào thuốc ấy, có doa chỉ rõ cách dùng và nói rõ bệnh căn, bết rát ít tiền mà bệnh mau khỏi. Các thứ thuốc của nhà thuốc Hồng-Khê ấy danh tiếng ; và được « Hàng đầu » năm 1937 được « Toàn-quyền » và quan « Thống-tư » ban khen, các báo Tây, nam tờ lời khuyên khách, được thưởng « Bằng khen » và « Bằng khen » năm 1938. « Hội-chợ Huế » Kỳ đầu vào công nghệ, mỹ thuật tại Hội-chợ Hanoi 1938 được quan « Thống-tư » và « Hoa-Nguyệt » Cầm-Nang ; khắp các xã « » có

RƯỢU CHỒI HOA-KỲ

Các bà sinh nở muốn khi ra cữ, được đỡ da, thâm thịt, mảnh khảnh như thường, không lo té thấp, đã lại được ngay. Các bà sau Rượu Chồi Hoa-Kỳ thì không lo ngại gì hết. Rượu Chồi Hoa-Kỳ này trị được nhiều chứng rất giỏi là : Sinh nở, té thấp, thê-thao, đau lưng, đau móm, đầy bụng, đau bụng, chân tay mỏi mặt, tim thắt, sỏi thận, bị đòn, bị ngã chảy máu, đứt tay, cầm bón, cầm thở, r้า đầu khòi bết, biến hiệu vô cùng. (Ai muốn mua xin cứ hỏi ở các nhà Đại-ly). Phòng Tiết « CON CHIM » ở khắp các tỉnh Trung-Nam, Bắc-Kỳ, Cao-Mèn, Laos.

RƯỢU CHỒI HOA-KỲ

Bộp lớn : 150 grs brut : 5.000
Bộp nhỏ : 80 grs : 3.000

Tôi mới về...

Cách hai năm trời không quảng cáo nữa là vì tôi cần có ngày giờ để học thêm mấy khoa huyền bí về tử vi và địa lý, nay đã hoàn toàn tôi mới trở về quê hương và mở phòng coi bói để giúp đỡ con giải quyết những sự khó khăn về tình thần.



Các ngài muôn hiểu rõ những điều bí hiểm trong đời các ngài như về công danh, tình duyên, vận hạn, mồ mả

thi biên thư cho tôi, gửi tên tuổi, họ, và kèm ngân phiếu làm tiền nhuận bút, trong ít bữa sẽ nhận được bản số nói dẫu cả về tương lai, dù vắng và hiện tại.

Professeur NGÔ VI THIẾT

N° 15 voie 84 — Hanoi
(đốc Hàng Than, sau chùa Hòa-giai)

Giá coi : coi quẻ 1p.00 — Tử vi 5p.00.



Sữa
NESTLÉ
Hiệu Con Chim

SỨC MẠNH CỦA TRẺ CON
BẢO THÀU CHO CHÍNH PHỦ PHÁP



Hội xin không mất tiền quyền
sách dạy cách nuôi trẻ của
bác sĩ Vidal soạn ở hàng
NESTLÉ, phố Paul Bert, số 55

HAIPHONG

MỘT PHƯƠNG LẬP BỎN

có bảo đảm chắc chắn, vững
vàng mà lại mỗi tháng, có hy
 vọng trúng một Số vốn lớn

Đây là Vé mới cách thức P mà

Hội Vạn-Quốc Tiết-Kiệm

Hội tư bỗn chiếu theo chỉ dụ ngày 12 Avril 1916

Vé đã đóng tối : 1 triệu lượng bạc và 8.000.000 quan tiền Pháp

Hội quán : 7, Hail-lô Edouard VII ở THƯỢNG-HẢI

Hàng chính ở Đông-pháp : 26 đường Chaigneau

SAIGON, Sở thương mại Saigon 20

giúp cho quý ngài đăng gáy ra số vốn :

500\$	mỗi tháng đóng	1\$25		4 000\$	mỗi tháng đóng	10\$00
1 000	—	2.50		5.000	—	— 12.50
1 500	—	3.75		5 000	—	— 15.00
2 000	—	5.00		8.000	—	— 20.00
				10.000	—	— 25.00

Vé này đăng lầng vốn mục đích (từ 500\$ tới 10.000\$) bởi cuộc xổ số hàng tháng hay là khi mãn hạn (25 năm) nếu vé không dặng may trúng ra trong 300 cuộc xổ số hàng tháng.

HỘI BẢO ĐẦM 12 CUỘC XỔ SỐ MỖI NĂM

Vé tiết kiệm cách thức P đăng dự cuộc xổ số hàng tháng từ tháng đầu mới mua. Như vậy nếu người mua vé, chẳng những chắc chắn sẽ đăng lập nên một số vốn, mà lại có hy vọng đăng lập tức một số lời to (400 lần số tiền tháng đã góp nếu vé trúng ra trong tháng đầu).

PHẦN LỢI KHÁC CỦA VÉ TIẾT-TIỆM
của

Hội Vạn-Quốc Tiết-Kiệm

BỘI CHỦ DỄ DÀNG, khôi tốn hao rắc rối chi hết.

CÓ GIÁ CHUỘC LẠI khi đóng góp được hai năm.

DẶNG VAY 90% số giá chuộc vé.

ĐƯỢC BẤT ĐỘNG LẠI trả số góp trễ và tiền lời hay là giá kỳ hạn,

ĐƯỢC CHIA HƯỞNG LỢI CỦA HỘI bởi cuộc xổ số phụ hay là tăng

thêm số bảo kiếm.

ĐI OC ĐÓNG GÓP TRỄ MỘT THÁNG

Số tiền trả cho chủ vé trúng số hoặc bắn	lại (tới ngày 31 DÉCEMBRE 1938)	\$ 2.829.214,17
TIỀN LỜI	đã chia ra cho người cầm vé ở	
Bông-Pháp	tới ngày 31 DÉCEMBRE 1938, gần	84.601,40

SỰ BẢO ĐẦM CHO VÉ TIẾT KIỆM
của

Hội Vạn-Quốc Tiết-Kiệm

Số tiền dự trữ (Hội cam đoan với chủ vé) tới ngày

31 Décembre 1938 \$ 2.817.818,98

Số tiền để bảo đảm số cam đoan trên đây (Tài

sản có thể chung, động sản vào ván... 2.457.808,07

189.784,11

Tức là quá số tiền cam đoan được

Mua vé hay là hỏi điều lệ xin do nơi :

Hội Vạn-Quốc Tiết-Kiệm

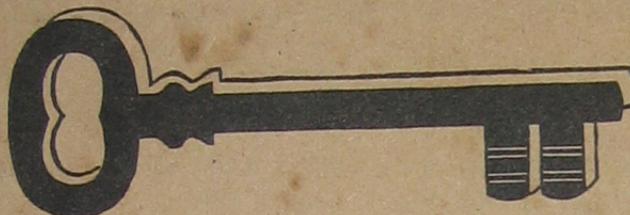
CHI NGÀNH (SAIGON, 26 đường Chaigneau

(HANOI, 8ter phố Tràng-thi

và nơi Đại-ly khắp cõi Đông-Pháp



Biểu các ngài cái chìa này



dè mờ coi

Gia đạo, tiền tài, công danh, vợ con, tình duyên, bệnh tật...

Chỉ cần gởi tên họ, tuổi, chữ ký và 9 hào hoặc 15 con tem 6 xu.

Mtre Khanh son

36 JAMBERT - HANOI

Rentrée des classes

Vous trouverez à l'I.D.E.O. tous les articles scolaires nécessaires à vos enfants

Articles de bonne qualité leur donnant le goût du travail.

Articles à RÉCLAME vous permettant de faire des économies :

Cahier de Brouillon « RECLAME » 100 pages \$12

Boîte de 100 copies doubles, beau papier 1.80

Ramotte de 100 — quadrillé multiple 1.00

Plumier laqué, couvercle chromos 1.05

Compas sur panoplies : 15 et 4 pièces \$65 - 0.48

Compas plats nickelé reversible double usage 1.18

— — — en pochette 2\$5 - 2.20 & 1.55

Nécessaire scolaire 4 pièces pochette cuir 0.52

Catalogue des articles scolaires sur demande

L'I.D.E.O.

LIBRAIRIE - PAPETERIE — HANOI - HAIPHONG

Vị cứu tinh của các bệnh nhơn
HOA LIỀU và **PHONG TÌNH**

là

SƯU ĐỘC BÁ Ú'NG HOÀN sò I

Chuyên trị tận gốc tuyệt nọc các chứng bệnh phong tình như : Lậu, Tim la, Dương mai Hạch xoài, Còt khí, Sang độc v.v... chàng luận là lâu, mau, đau cho độc nhập còt đi nứa thuộc SƯU ĐỘC BÁ Ú'NG HOÀN cũng tòng lời gốc độc ra đứt tuyệt, khôi cân trừ càng không hại sanh dục, không hành bệnh nhơn.

Mỗi hộp uống 4 lần, giá 1\$50

Nhà thuốc **ONG-TIEN**

11, Rue de la Soie, Hanoi